

L'année du Cheval de Feu



FICHIER JOINTS

6

20-02-26





Au Vietnam, on considère souvent que la présence d'une sauterelle ou d'un papillon dans la maison lors des jours de fête est le signe du retour des ancêtres. On dit que les ancêtres reviennent en empruntant le corps de la sauterelle.

Xuan Bach

FITCHIERS JOINTS



20-02-26



FICHIER JOINTS

6

20-02-26



FICHIER'S JOINTS



20-02-26



FITCHIERS JOINT'S



20-02-26





Le groupe musical Đồi Hoa

LETTRE DE VŒUX DU NOUVEL AN

À l'occasion du printemps nouveau Bính Ngọ 2026, le groupe Đồi Hoa a l'honneur d'adresser à Mesdames et Messieurs, aux parents, aux enseignants, ainsi qu'à l'ensemble des proches et amis, ses vœux les plus chaleureux et sincères pour la nouvelle année.

Nous vous souhaitons une année nouvelle placée sous le signe de la paix, de la prospérité, du succès en toute entreprise, et comblée de joie et de bonheur. Le groupe Đồi Hoa vous exprime sa profonde gratitude pour votre confiance, votre accompagnement et votre précieux soutien tout au long de l'année écoulée. Si certaines imperfections ont pu se produire dans nos actions, nous vous prions de bien vouloir nous en excuser.

En ce début d'année nouvelle, nous espérons continuer à bénéficier de votre bienveillance et de votre soutien afin que notre groupe puisse poursuivre son développement et diffuser davantage de valeurs positives.

Nous vous remercions très sincèrement.

Pour le groupe Đồi Hoa

NS. Xuân Bách

FICHIER JOINTS

6

20-02-26

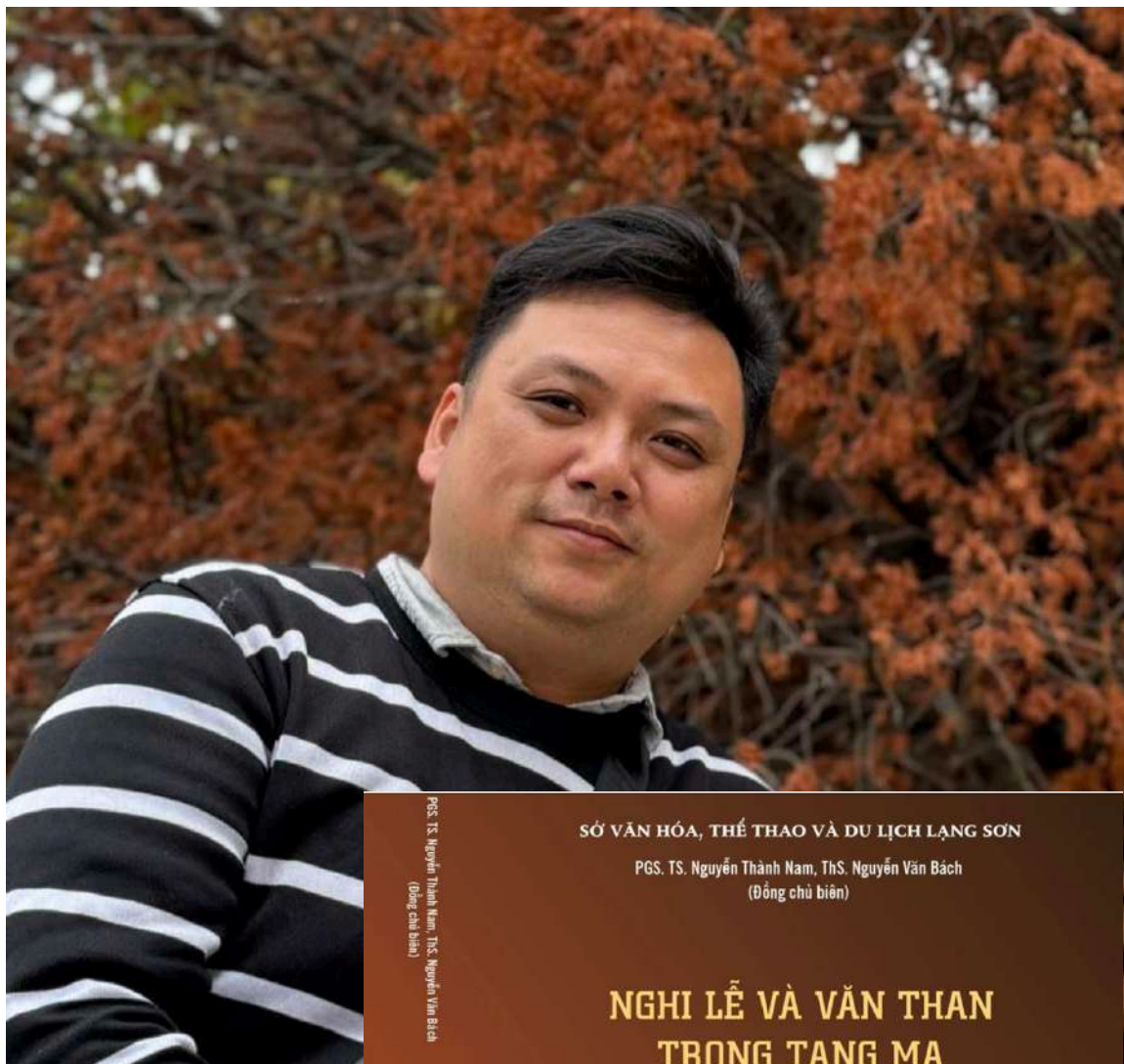


FICHIER JOINTS

6

20-02-26





SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH LẠNG SƠN

PGS. TS. Nguyễn Thành Nam, ThS. Nguyễn Văn Bách
(Đồng chủ biên)

NGHI LỄ VÀ VĂN THAN TRONG TANG MA NGƯỜI TÀY, NÙNG

VÙNG CẢNH ĐÔNG THẤT KHÊ, TỈNH LẠNG SƠN



PGS. TS. Nguyễn Thành Nam, ThS. Nguyễn Văn Bách
(Đồng chủ biên)

NGHI LỄ VÀ VĂN THAN TRONG TANG MA NGƯỜI TÀY, NÙNG
VÙNG CẢNH ĐÔNG THẤT KHÊ, TỈNH LẠNG SƠN

KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ
NHÀ XUẤT

FITCHIERS JOINTS



20-02-26



FITCHIERS JOINT'S



20-02-26



FITCHIERS JOINT'S



20-02-26



FITCHIERS JOINT'S



20-02-26



NHÌN
LẠI

KHOẢNG THỜI GIAN...

Nhiều người hỏi: “Rốt cuộc em làm ở đâu? Công việc cụ thể của em là gì?”

Tôi mỉm cười.

Tôi không thuộc về một điểm cố định nào.

Văn hóa không phải một lát cắt. Văn hóa là cả chiều dài.

Các điểm du lịch cộng đồng tôi đi qua chỉ là những “lát cam” trong một hành trình lớn hơn.

Tôi chọn làm một cây cầu.

Cầu nối văn hóa trong hành trình Tôi yêu văn hóa Tày và các dân tộc anh em đến với du khách, đối tác, cộng đồng

Tôi vừa thực hành, vừa chia sẻ, trao truyền để văn hóa không chỉ sống, mà còn được có cả hồn vía
Công trình văn hóa của tôi không nằm ở một địa chỉ. Nó nằm trong tri thức, kinh nghiệm và trái tim tôi tích lũy qua năm tháng.

Và tôi vẫn đang đi để những bông hoa lặng lẽ ấy đến ngày sẽ nở đúng nơi, đúng lúc.

Giáp Tết nhìn lại, biết ơn những vùng đất đã tin tưởng, những người đã cùng tôi giữ lửa.

Hành trình năm mới hy vọng sẽ là những vùng đất mới dung dưỡng cho những di sản văn hóa như cánh đồng lúa được chín vàng. Chúc mừng năm mới

FICHIER JOINTS

67

20-02-26



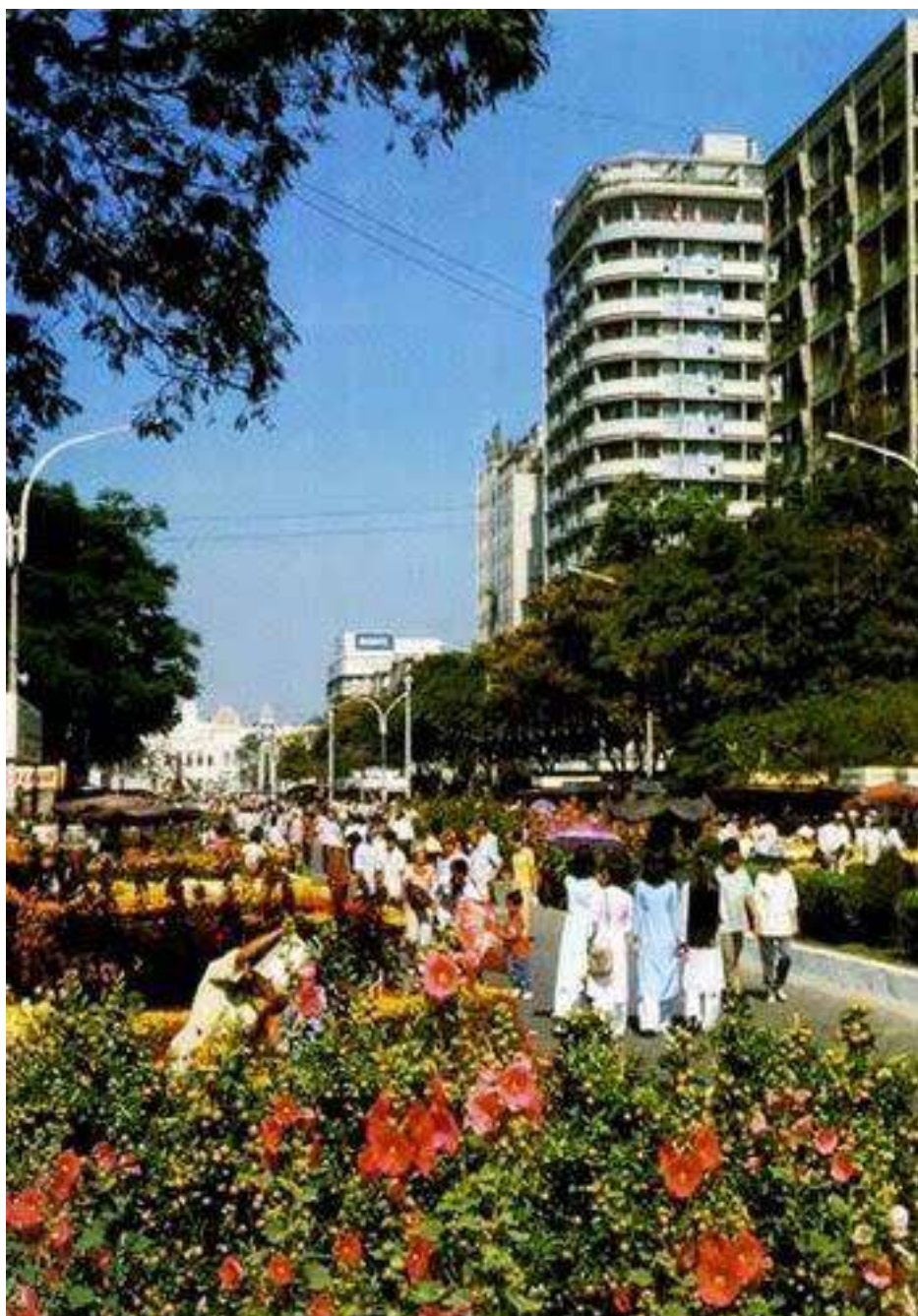
FICHIER JOINTS

6

20-02-26



Tết ở Sài Gòn xưa ANCIEN TÊT A SAIGON



Phố Tết Sài Gòn xưa

Ngoài phố...

Không khí Tết ở Sài Gòn hồi đó bắt đầu được cảm thấy từ sau Giáng Sinh. Những sạp bán đồ Giáng Sinh dọc các đường Lê Lợi và Nguyễn Huệ thật ra vẫn ngồi nguyên chỗ

và chỉ thay đổi thiệp mừng Giáng Sinh sang thiệp chúc Tết mà thôi. Không khí hội hè “bắc qua” này kéo dài cho đến gần Tết, khi những khu vực bán hàng Tết thật sự được tổ chức.

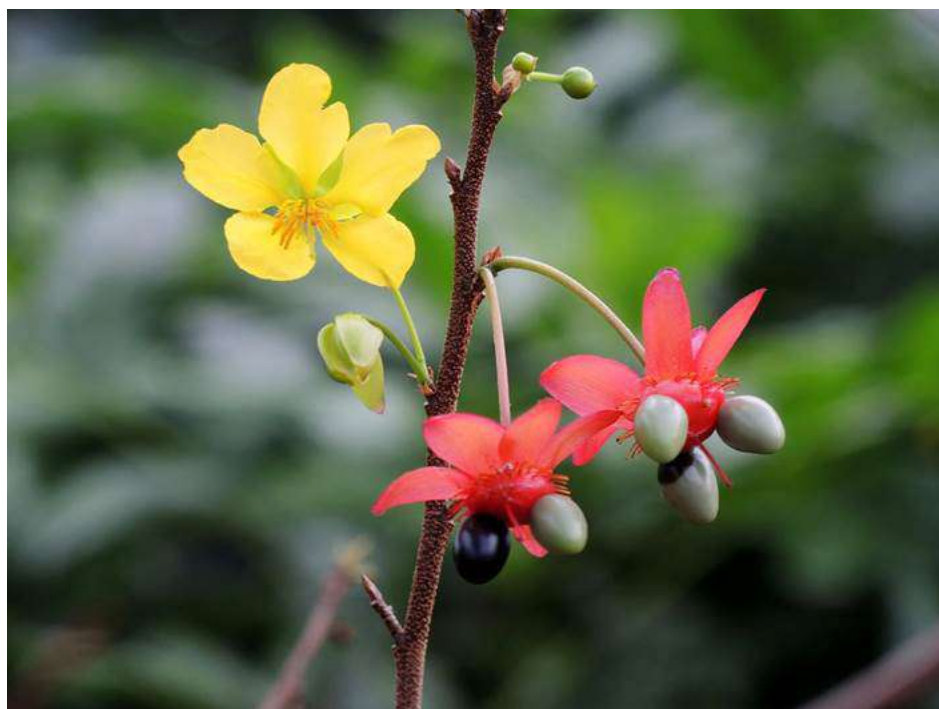


Ngoài đường, khu vực trước chợ Tết Bến Thành, Sài Gòn những năm 1960

Hai khu vực vui nhất là chợ hoa ở đường Nguyễn Huệ và khu vực chợ Bến Thành. Người Sài Gòn hồi đó chỉ chuộng có vài loại hoa có truyền thống lâu đời cho ngày Tết mà thôi. Và các chủng loại cũng đơn giản, vì các loại hoa hợp với khí hậu miền Nam cũng không nhiều lắm. Đứng đầu luôn là mai vàng. Sau đó là các loại cúc như đại đoá, vạn thọ, rồi thực được các mẫu, mào gà, phong lan, địa lan...



Mai vàng – Photo
by [Thu Nga](#)



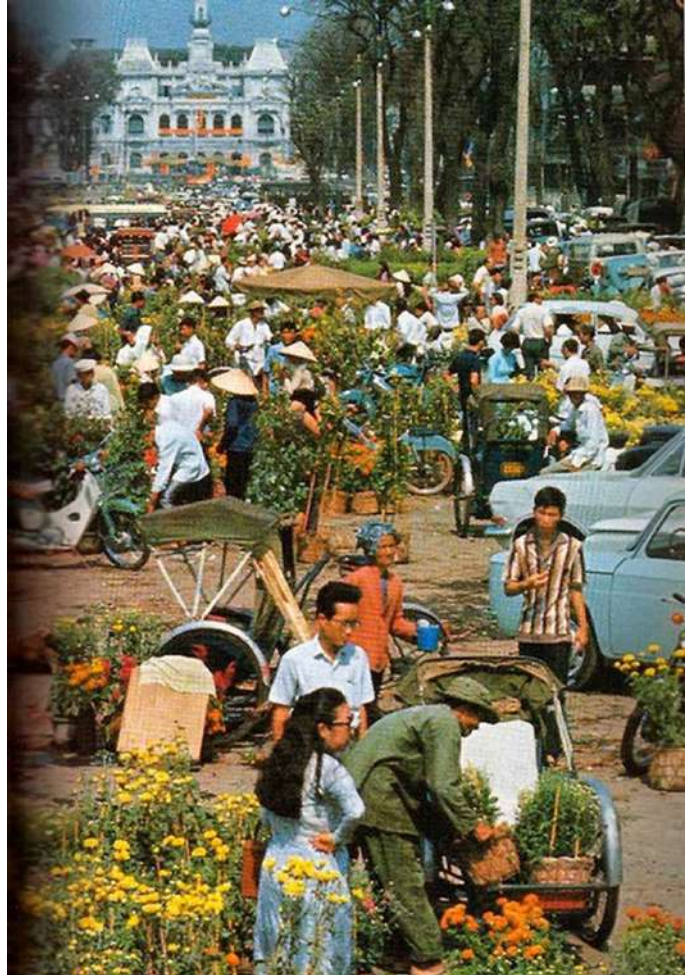


Phố Tết Sài Gòn xưa



Dĩ nhiên cũng còn vài loại khác nhưng số lượng rất ít. Cây trái thì nổi bật và chính thống nhất vẫn là quất (tắc). Hoa Đà Lạt chuyển về cũng phần nhiều là phong lan, cúc, thược dược, đồng tiền và họa hoàn một ít mâm xôi và phù dung. Hoa cấm cảnh ngày đầu Xuân thì có lay-ơn, hoa hồng. Cũng từ Đà Lạt về nhưng các chủng loại hoa hồng hồi đó còn hơi nghèo nàn.

Hai khu vực vui nhất là chợ hoa ở đường Nguyễn Huệ và khu vực chợ Bến Thành. Người Sài Gòn hồi đó chỉ chuộng có vài loại hoa có truyền thống lâu đời cho ngày Tết mà thôi. Và các chủng loại cũng đơn giản, vì các loại hoa hợp với khí hậu miền Nam cũng không nhiều lắm. Đứng đầu luôn là mai vàng. Sau đó là các loại cúc như đại đoá, vạn thọ, rồi thược dược các màu, mào gà, phong lan, địa lan...





Chợ hoa Tết đường Nguyễn Huệ, Sài Gòn những năm 1960

Dân chơi Sài Gòn hồi những năm đầu của thập niên 1960 vẫn còn chơi trội bằng cách ra bãi biển Thủy Triều gần Cam Ranh để tìm cành mai rừng, cũng tương tự như lên Sapa tìm cành đào thế ở ngoài Bắc. Dọc bãi biển Thủy Triều trước đây là hàng cây số rừng mai vàng hoang dã rất đẹp. Thường người ta đốn nguyên cây đem về cắm mấy ngày Tết. Những người hiếu cổ thì vào Chợ Lớn tìm mua mấy giò thủy tiên. Hồi đó người ta chơi rễ cây thiết mộc lan chứ không ai chơi rễ thủy tiên. Thủy tiên chỉ chơi hoa, đơn hoặc kép. Những cái thú chơi thủy tiên là gọt, hãm và thúc. Mẹ tôi chăm sóc thủy tiên với sự trù mền đặc biệt. Trước hết là phải chọn giò có số củ và hình dáng chuẩn. Sau đó gọt củ để lá và chồi hoa sẽ mọc ra theo những dạng, thế mình muốn, thí dụ như long, ly, quy, phụng, v.v. Và phải biết thúc hay hãm để kiểm soát thời điểm hoa nở theo đúng ý mình, tốt nhất là ngay (bỏ chữ sau) giờ Giao thừa.

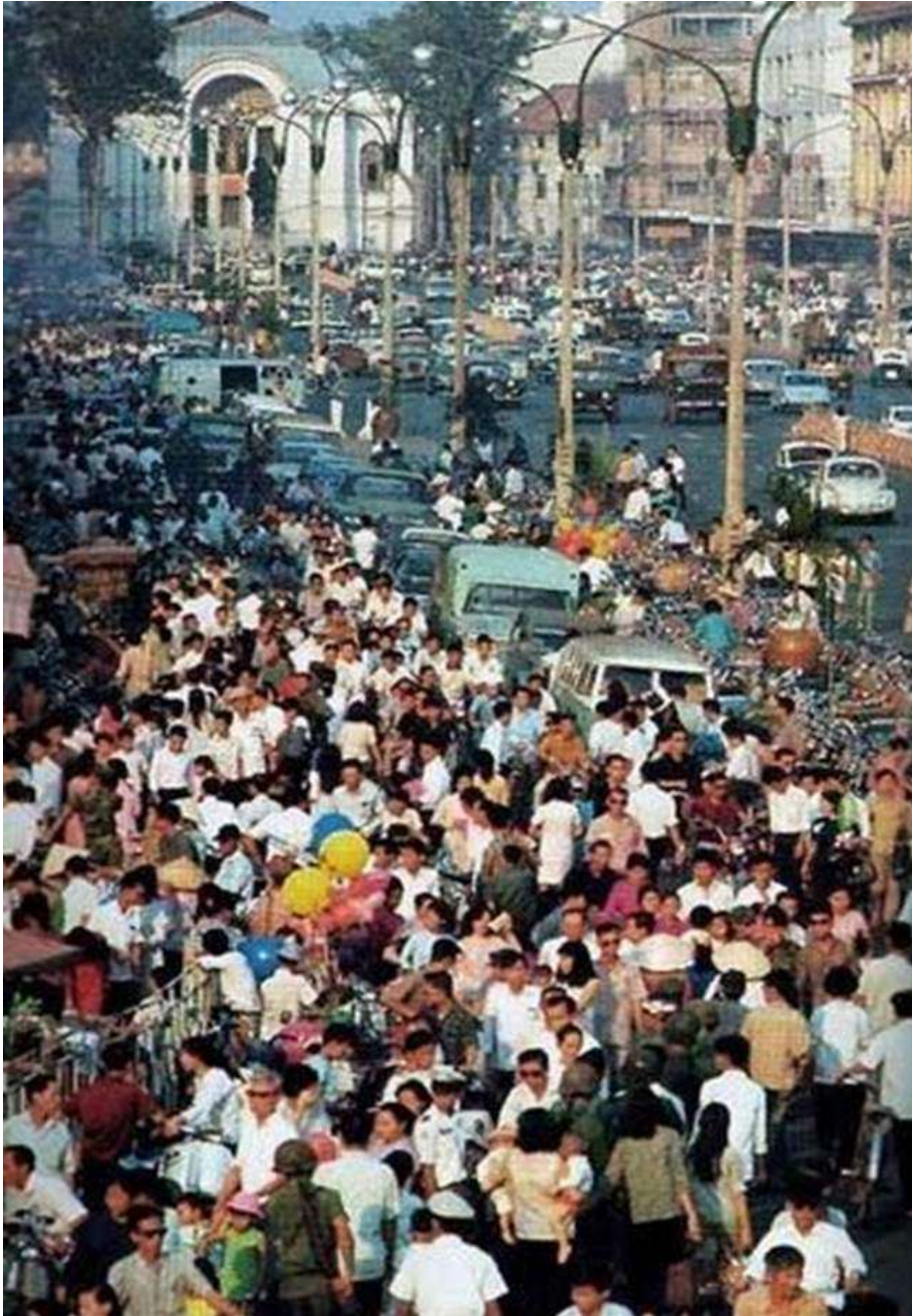


Chợ dừa hầu Tết, Sài Gòn
những năm 1960



Bán bóng bay ở chợ Tết Bến Thành, những năm 1960

Những ngày giáp Tết người ta dựng rạp bao quanh hai mặt phía công Trường Quách Thị Trang và đường Phan Bội Châu của chợ Bến Thành để bán hàng Tết. Đèn đuốc sáng trưng, trai thanh gái lịch dập dìu. Nhiều nhất là bánh, kẹo, rượu; và nhất là mứt các loại và hạt dừa. Hàng Tết ở đây phần nhiều là hàng sản xuất trong nước, thí dụ như khô nai, khô cá thiều Phú Quốc; rượu dâu, rượu Mận Đà Lạt; trái cây Lái Thiêu; bột gạo lức Bích Chi... Mỗi cửa hàng bắc loa với công suất cực mạnh để lấn át hàng xóm. Ôn ào nhất bao giờ cũng là quầy bán thuốc đánh răng hiệu anh Bảy Chà Hynos. Những câu rao hàng thường ngộ nghĩnh, như của quầy bán vải: “Trăm ba pô-pơ-lin, trăm sáu pô-pơ-lin, một trăm ba bán sáu chục”. Hay khi hàng đồ chơi ồn ào: “Xanh xanh đỏ đỏ em nhỏ nó chơi, em nhỏ nó mừng”, thì quầy dừa hầu bên cạnh tiếp luôn: “Xanh xanh, đỏ đỏ em nhỏ nó ăn, em nhỏ nó cười đi”.



Những ngày giáp Tết,
khu vực đường
Nguyễn Huệ, trước
cửa Nhà hát lớn (hồi
đó vẫn còn là nhà
Quốc hội).

... và trong nhà

Nhưng cảm giác Tết
thật sự bắt đầu khi
người ta bắt đầu mua,
trữ thực phẩm và vật
dụng cho những ngày
Tết. Từ khoảng rằm
tháng Chạp trở đi mẹ
tôi bắt đầu tích trữ các
thực phẩm khô như
măng lười lợn, bóng
cá, gạo nếp nấu bánh
chưng, đường làm
mứt... Các loại rau, lá
xanh như cải bẹ muối
dưa, hành củ, hành lá,
kiệu... thường được
mua ở chợ Cầu Muối.
Thịt thà các loại thì
phải ra chợ Ông Tạ.
Chợ này cũng là nơi
cung cấp thịt cây tơ,
cá sống lẫn chín, cho

dân nhậu gốc Bắc ở Sài Gòn. Thật thú vị khi được theo mẹ và mấy chị giúp việc đi chợ Cầu Muối ban đêm. Mùi ung ửng của hành, kiệu để muối dưa ở những chợ đầu mối bán rau như thế này và những ánh đèn vàng bóng tròn, khi hồi tưởng lại trở nên rất ấm áp, rất Tết đối với tôi. Hồi đó Sài Gòn hãy còn nhiều xích lô máy. Loại xe này to hơn và chở được nhiều hơn xích lô đạp. Một chuyến xích lô máy lạch bạch có thể chở tất cả rau trái cho một cái Tết của mẹ tôi.



Xích lô máy

Bắt đầu từ Tết ông Táo thì mọi chuyện trở nên cấp bách. Đây là ngày mẹ tôi bắt đầu làm các loại mứt. Đối với những người còn sót lại từ nền văn hóa bà Phủ, bác Phán cổ xưa thì các thức ăn, món cỗ ngoài hương vị còn phải tỏa ra được nét tinh tế, thanh tao. Mứt không những ngon, mà còn phải trông đẹp mắt. Mẹ tôi lúc nào cũng trung thành với những loại mứt cổ truyền, mà quay đi quẩn lại cũng chỉ có các loại khoai, sen, gừng, bí, chanh, quất. Không hiểu tại sao mứt cà chua cũng lọt được vào danh sách này.



Vài loại mứt

Loại mứt phổ thông và dân giã nhất thời đó là mứt khoai lang ruột nghệ, thì không hiểu sao nay đã hoàn toàn biến mất ở Việt Nam. Khoai lang thái lát bán nguyệt, ngâm qua với nước vôi trong đã được gạn thật kỹ. Sau đó rửa xả nước vôi, luộc sơ rồi để ráo trước khi xào đường trên lửa nhỏ. Đảo đều tay đến khi khoai khô để đường có thể đóng thành lớp bột trắng, mỏng trên khoai là được. Làm như thế lượng đường ngấm vào khoai bị hạn chế, mứt khoai sẽ khô nhưng mềm và ngọt dịu. Muốn làm mứt khoai ướt, gọi là mứt khoai châu, thì nhỏ một, hai giọt chanh vào đường. Chỉ thế thôi mà khoai sẽ thấm đường nhưng không thể khô được, dù có xào thật lâu. Hiện ở Huế cũng còn có vài nơi bán loại mứt khoai lang gọi là khoai ngào gừng. Nhưng thường vì làm lồi hàng chợ nên thô, và đường vón cục rất ngấy. Mứt khoai trắng ở chợ Bến Thành ngày nay không khử vôi nên đường thấm nhiều quá thành ra ngọt chát và không mềm dẻo. Chán nhất là loại khoai phơi khô được gọi là mứt khoai dẻo ngoài thị trường ngày nay.



Mua mứt Tết

Gần Tết nữa là bắt đầu việc biếu xén. Các hộp mứt, chai rượu đi vòng vo rồi nhiều khi cuối cùng lại quay về chủ ban đầu. Ngoài những món đồ truyền thống, thường tình, nhiều người muốn khoe sang thì ra đường Hàm Nghi, nhưng chắc ăn nhất là vào Chợ Lớn, mua đồ kiểu cách như vịt khô ép mỏng như cái đĩa và lạp xưởng ngũ vị, bát vị, v.v. Tất cả đều được tẩm rượu mai quế lộ. Các loại rượu quý, rượu vang của Âu, Mỹ hay các loại rượu Trung Hoa cổ (như Trúc Diệp Thanh Tửu, Hoàng Hoa, Ngũ Gia Bì...) đều được coi trọng. Nhưng những người theo lối xưa như bố mẹ tôi lại thích biếu họ hàng, bè bạn các loại sản phẩm do chính tay mình tạo ra. Thông thường nhất là bánh chưng, hơi lạc loài trong rừng bánh tết.

Vì lý do thời tiết, nên phải đợi thật muộn, thường là ngày 28 Âm lịch, mới nấu bánh chưng để bánh còn ăn được trong ngày Tết, vì nếu bỏ tủ lạnh sẽ bị lại gạo. Riêng lá dong gói bánh bán nhiều nhất ở chợ Ông Tạ. Máy loại giò (chả lụa) cũng hay được nấu ghém vào nồi bánh chưng. Và ngày gói bánh chưng là lúc Tết hơn Tết đối với bọn trẻ chúng tôi.



Mua mứt Tết



Nồi Bánh Chưng

Bắt đầu từ hôm nay mọi việc xem như xả lảng. Các trường học, sau các hoạt động tất niên kéo dài cả tuần lễ, đã nghỉ Tết. Quần áo giày dép mới đã được may, đóng và hào hức đợi được chính thức cất chỉ. Mấy hôm này chỉ lo lượn chợ hoa, chợ Tết. Bạn bè

kéo đến chung vui với nồi bánh chưng. Lúc lửa lò nấu bánh bắt đầu được thổi lên là vài thứ hạt dưa, mứt Tết được đem ra cho chúng tôi, các “thợ” trông nồi bánh thử trước. Rồi trong khi trông nồi bánh, thường là qua đêm, các loại bài bạc được chơi tự do. Tổ tôm, mạt chược dành riêng cho người lớn. Còn các loại bài như bắt, đồ mười, tam cúc, tôm cua cò cá (bầu cua cá cọp); hay bài Tây “các tề” thì của mọi lứa tuổi, và từ bây giờ sẽ luôn hiện diện cho đến cái lúc buồn thảm nhất trong năm là tối mùng Ba Tết.



Một số cây bài bắt (bên trái)

Cây bài bắt giống y như bài tổ tôm nhưng nhỏ hơn, và mỗi loại chỉ có một quân bài. Ngoài các hàng văn, sách, vạn như tổ tôm, cỗ bài bắt còn thêm hàng sừng, tức là sò, với cây bài ông cụ là quân nhất sừng. Khi chơi thì có một nhà cái gọi là trương, hay trang, chơi với từng nhà con, và tất cả các nhà con gọi chung là làng. Cỗ bắt được để úp trên một đĩa nhỏ để mọi người rút theo lượt, mỗi lần một lá bài. Tổng số các quân bài rút, được quyết định tùy hỷ, được cộng điểm thành 10 là tốt nhất. Trên 10 thì bị loại, gọi là bị bắt. Nếu cùng điểm thì so hơn thua theo hàng: sừng cao nhất, sau đó theo thứ tự là vạn, sách và thấp nhất là văn. Khi tất cả đã rút đủ bài, nhà cái (trương) so sánh hơn thua với từng nhà để thu hay chi tiền.

Đồ mười cũng dùng cỗ bài bắt. Mỗi người chơi được rút hay chia lần theo vòng 3 cây bài. Tổng số cộng lại nếu trên 10 sẽ trừ đi 10 làm số thành. Điểm 10 là cao nhất. Nếu cùng điểm thì cũng lại so sánh hơn thua theo hàng. Ai cao điểm nhất sẽ thắng số tiền tất cả người chơi chung vào mỗi ván. Đồ mười hơi giống bài cào 3 lá đánh bằng bài

Tây. Nói chung thì các lối chơi bài ngày xưa hiền, nhẹ nhàng và ít sát phạt hơn so với các dạng bài bạc bây giờ.



Bầu Cua Cá Cọp

Đêm Giao thừa

Đêm 30 là lúc Tết nhất của Tết. Càng gần giờ Giao thừa thì mọi người càng trở nên nghiêm túc hơn, “hiền” hơn. Bố mẹ tôi tự nhiên có vẻ nghiêm trang, nhưng nhả nhận hơn ngày thường. Bàn thờ Giao thừa và bàn thờ gia tiên đã sẵn sàng. Bố tôi vẫn giữ được đôi tranh Thần Đồ, Uất Lũy cũ đem ra treo hai bên cửa ra vào dưới nhà, từ tối 30 Tết mỗi năm. Người Bắc xưa ngày Tết treo cặp tranh Thần Đồ, Uất Lũy hay đôi tranh Tử Vi, Huỳnh Đàn để trấn trước nhà, chứ không treo tranh Trình Giảo Kim, Uất Trì Cung như người Hoa. Cũng có năm bố tôi trở tài vẽ và giảng giải về ba vuông bảy tròn và cung tên bằng voi cho chúng tôi. Vì sân trước nhỏ, nên việc này đành phải thực hiện ở sân sau nhà



Cặp tranh Tử Vi-Huỳnh Đàn treo trước cửa (tranh Hàng Trống)

Rồi Giao thừa đến. Trên radio, và sau này cả trên truyền hình, bài Ly Rượu Mừng vang lên. Hương khói nghi ngút. Mẹ tôi trở nên nghiêm trang, thành kính tối đa trong mỗi cử chỉ. Phấn son, nhưng mẹ vẫn mặc áo dài của năm cũ khi cúng Giao thừa. Những kiêng cử như tránh quét nhà, to tiếng, nói dối... bắt đầu được tuân thủ. Trang nghiêm là đúng, vì đối với các thế hệ cũ thì cho đến lúc ấy mọi sự tin tưởng và kiêng cử vẫn còn là hơi thở.

FICHIER JOINTS

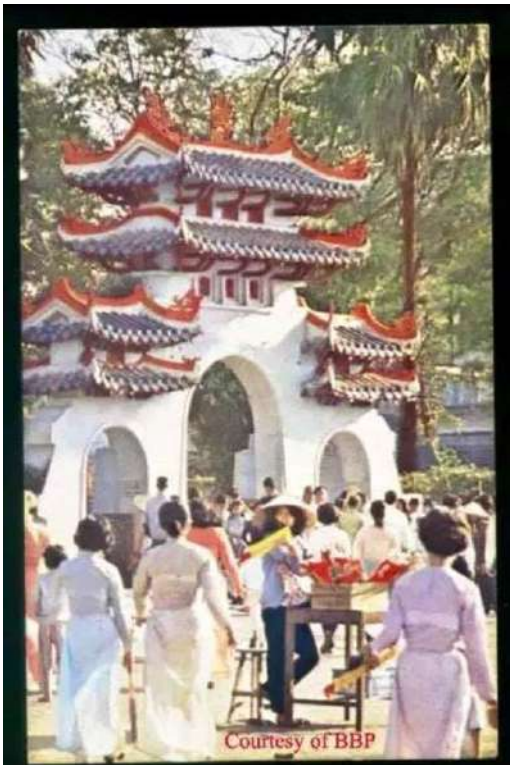
67

20-02-26



Theo phong tục cổ của người mình, thời khắc Giao thừa là giờ phút thiêng liêng nhất của năm. Lúc trừ tịch này trên không trung phải tuyệt đối tĩnh lặng để các thần năm cũ giao tiếp các thần năm mới. Trong khi đó dưới đất phải đốt pháo, đánh trống chiêng, xoong, nồi các thứ thật ồn ào để xua đuổi ma quỷ nhân đêm tối nhất của năm, khi mọi thỏ, trạch thần đều vắng mặt, mà xâm nhập làm hại thể gian. Sai nguyên tắc này sẽ không bao giờ đạt được quốc thái dân an trong năm mới.

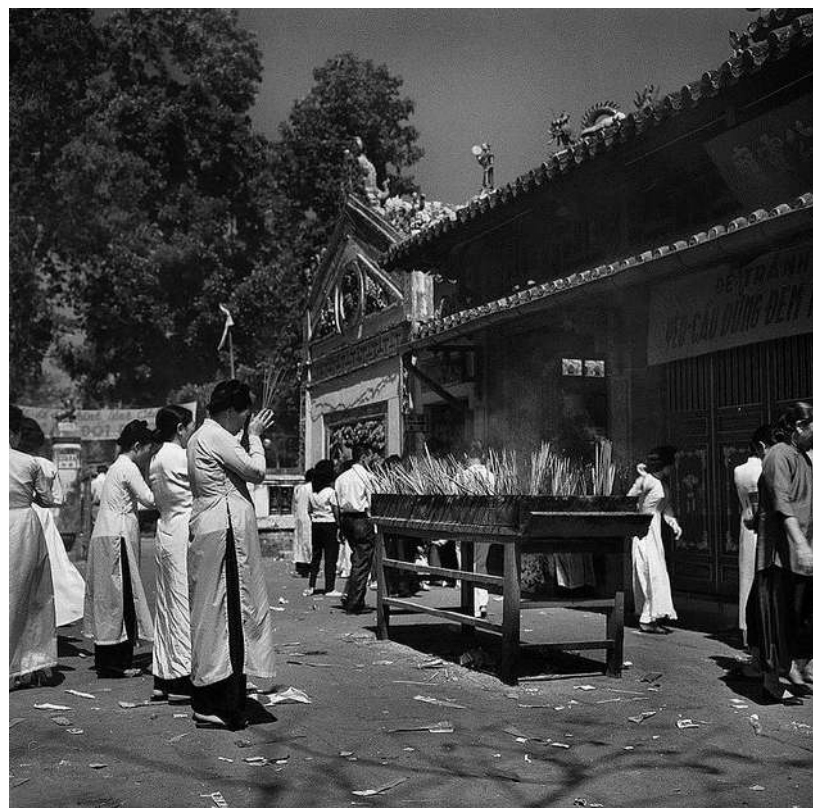
Lúc mọi nhà cúng Giao thừa và gia tiên xong, ở những năm được đốt pháo, pháo bắt đầu rền. Các bánh pháo Điện Quang, Toàn Hồng nổ giòn vang xa gần. Mỗi đoạn khoảng 20cm pháo con lại chen một cái pháo đại. Văn hóa đốt pháo của giới trẻ hồi đó bây giờ nghĩ lại thấy lạnh lắm. Nghịch nhất cũng chỉ là úp ống lon sữa bò lên pháo rồi nhặt được rồi đốt cho lon bay lên. Dĩ nhiên cũng có những trường hợp rắn mắt hơn, nhưng cố ý làm đau người khác thì rất họa hoằn. Thật ra lũ chó mèo là bọn oán hờn pháo nhất. Các tràng pháo có khi dài từ lều ba xuống đất, hoặc có khi dài hơn. Mùi khói pháo thật tuyệt



Lăng Ông – Lăng Tả Quân Lê Văn Duyệt

Lăng Ông

Sau đó bố mẹ tôi đi lễ Giao thừa. Hướng xuất hành đã được bố tôi tra xét kỹ từ lịch Tam Tông Miếu. Cũng có năm các cụ đi lễ Lăng Ông, nhưng thường là đền đức Thánh Trần. Sau này tôi mới biết là do hướng xuất hành của tùy năm. Giao thừa và ngày Tết bố mẹ tôi thường không đi lễ chùa, mà để dành đến Rằm tháng Giêng. Người Bắc ở Sài Gòn thừa ấy hay đi chùa Vạn Thọ. Đây là một ngôi chùa nhỏ âm cúng bên bờ nước, hình như ở Tân Định. Chỉ có một vài năm bọn trẻ chúng tôi theo bố mẹ đi lễ tối 30 Tết, còn thì vừa bị khích động vì pháo, vừa còn say khói pháo nên hay ở nhà đánh bài, ăn mứt, cắn hạt dưa. Ở các đình, đền đầu năm cũng có khi có hát bội, mà hồi còn bé tôi rất sợ. Lại có nhiều người đi rao “đầu năm mua muối, cuối năm mua vôi”. Hành khất thì vô số kể. Khói hương nghi ngút và người đông đến ngộp thở. Tiếng lắc thẻ xin xăm vang khắp nơi. Khách đi lễ ai cũng tỏ ra vui vẻ, hòa nhã. Nhưng các ông bà bán hàng đầu năm như vôi, muối, cành lộc, hoa quả, bánh mứt, giò chả, bánh chưng, bánh tét..., thì đơn đả một cách rất Tết.





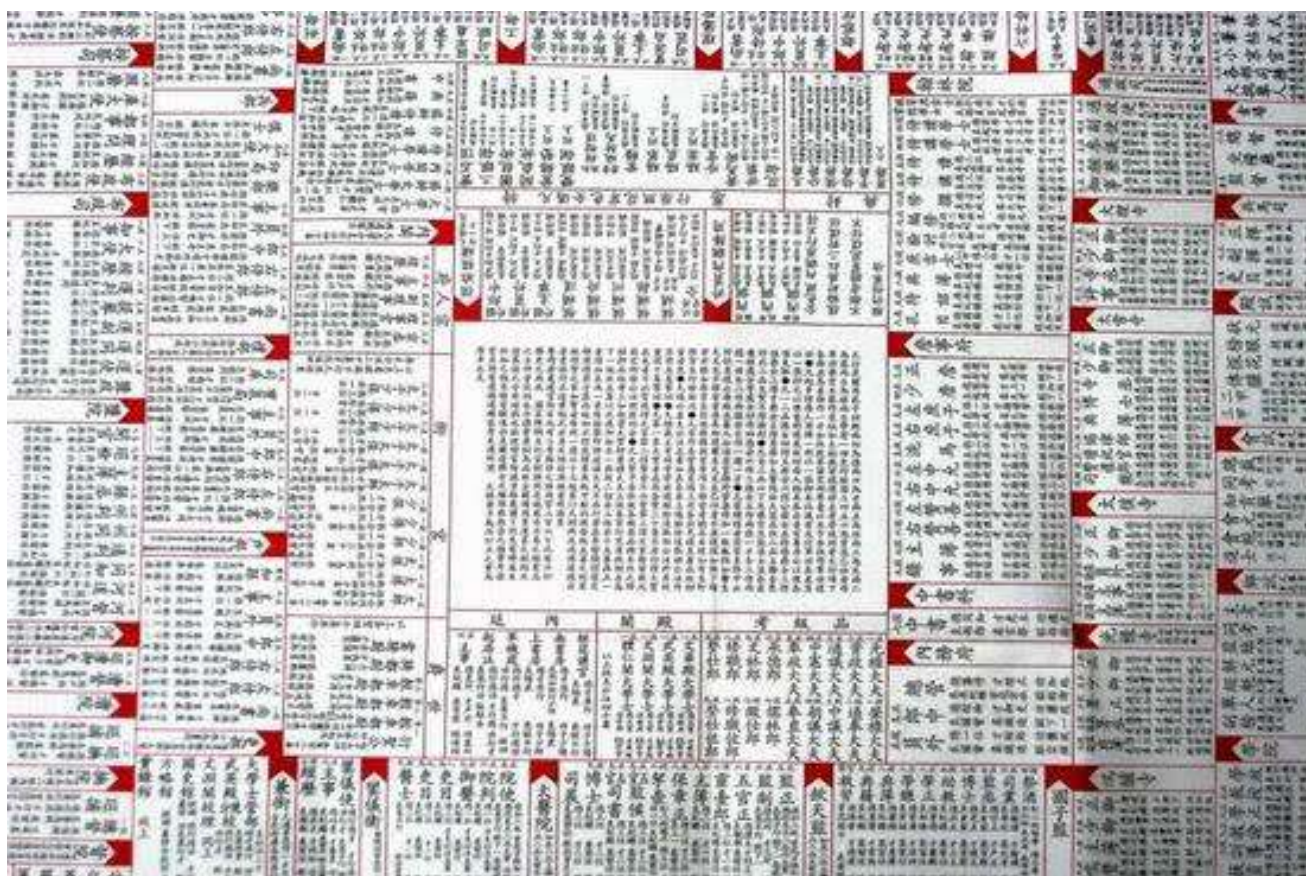
Lăng Ông 1956

Lúc trở về bao giờ bố mẹ tôi cũng có một cảnh lộc, mà chẳng hiểu tại sao năm nào cũng là một đợt trúc đằng ngà. Vì ý là người được mời đi xông đất đầu năm rất nhiều, nên bao giờ bố tôi cũng tự xông đất. Một bánh pháo nhỏ lại được khai hỏa. Sau đó cả nhà quây quần ăn nhẹ một ít bánh mứt và đánh bài. Lúc này bố mẹ tôi mừng tuổi (lì xì) các con. Mỗi đứa được một phong bao, trên đó bố tôi viết sẵn rất đẹp tên từng người, và, bằng cả chữ Việt lẫn chữ Nho, dòng chữ “nhất bản vạn lợi”. Dù lúc đó xã hội hoàn toàn theo nền giáo dục tân học mang nhiều ảnh hưởng phương Tây, nhưng chúng tôi luôn thấy cảm động, và luôn trân trọng những phong tục truyền thống đẹp đẽ này.

Mồng Một Tết

Sáng sớm mồng Một Tết được bắt đầu bằng tràng pháo đón vị khách đầu tiên của năm mới. Quần áo mới được mọi người đem ra diện. Với bọn nhỏ chúng tôi thì câu vui như Tết chỉ cảm thấy được đêm 30 và sáng mồng Một mà thôi, vì những người họ hàng và bạn bè thân thiết nhất của bố mẹ tôi đều đến chúc Tết vào buổi sáng này, và họ là những khách sộp lì xì hậu hĩ nhất. Doanh thu của tất cả thời giờ còn lại của mấy ngày Tết sau đó thường không bằng một phần ba buổi sáng mồng Một. Sau khi tiếp các vị khách này, bố tôi đi chúc Tết họ hàng bè bạn, trong khi mẹ tôi ở nhà tiếp khách. Đến gần trưa bố tôi về, và lúc đó các họ hàng và bè bạn chí thân của gia đình đã có mặt đông đủ để dùng bữa đầu năm với chúng tôi.

Có một cái lệ đặc biệt mà những người thuộc giòng dõi khoa bảng cũ miền Bắc ở Sài Gòn vẫn còn giữ cho đến mãi sau này, là khi đã họp mặt đông đủ ngày mùng Một Tết, người ta dỡ tấm Thăng quan đồ ra để chơi cờ Thăng quan, loại giải trí phổ thông nhất của giới nho sỹ, khoa bảng từ ngàn xưa, để xem vận mệnh công danh trong năm mới. Cụ Ngô Tất Tố có lẽ đã bỏ quên món này trong tác phẩm Lều Chông.



Một bản cờ thăng quan

Bản thăng quan đồ này to bằng một mặt bàn nhỏ. Sang thì bằng gỗ sơn son thếp vàng có thể gấp đôi lại được. Thường thì in trên vải hay giấy. Trên đó chia thành nhiều ô ghi cấp bậc của hệ thống quan chế triều đình ngày xưa, từ thấp nhất là Hàn lâm Đãi chiếu (tòng cử phẩm văn giai) cho đến cao nhất là Thái tử Thái bảo (trên nhất phẩm, đầu triều). Mỗi người chơi nhận quân của mình rồi gieo xúc sắc (xí ngẫu) mà đi. Chung quanh ô của mỗi cấp bậc đều có các ô mà sa vào đấy sẽ được thăng, hay bị giáng, phạt thế nào. Ai đạt đến Thái tử Thái bảo trước hết cả là thắng. Bản bố tôi giữ được không phải thuộc hệ thống triều Lê, mà từ thời Tự Đức. Cờ Thăng Quan hồi đó đã được dịch ra chữ Quốc ngữ, và trong Sài Gòn hồi ấy có thể mua ở các tiệm tạp hóa của người Bắc ở chợ Ông Tạ. Hình như bản cờ Thăng Quan bố tôi có hồi ấy chỉ có văn ban chứ không có võ ban. Năm 1992 tôi có mua được một bản Thăng quan đồ in trên giấy từ một cửa hàng tạp hóa ở Cửu Long, Hong Kong. Nhưng bản đó lại theo quan chế Minh triều, Trung Quốc, và cũng chỉ có văn ban.



Rồi cỗ bàn lúc nào cũng sẵn sàng, một phần nhờ ơn cái tủ lạnh. Ngoài những món truyền thống cổ hữu của ngày Tết như bóng, chân giò ninh măng, thang cuốn, giò chả,

bánh chưng, hành kiệu, thịt thà..., vì tổ tiên họ Trịnh chúng tôi ngày xưa xuất phát từ Thanh Hóa nên mẹ tôi còn được các cụ truyền cho vài món cỗ Tết đặc biệt của vương thất xứ Thanh xưa, như sơn hào hải vị thang, nộm sứa khô bát vị, v.v. Đây là những món dùng nguyên liệu khô có thể nấu được trong những ngày Tết không có hợp chợ. Nguyên liệu nấu những món này như gân nai, hải sâm trắng, giò lụa lợn rừng, sứa khô, vẫn còn mua được ở Sài Gòn thừa ấy. Những món đơn giản hơn là nem ngang, giò lòng.





Nem ngang hơi giống như nem Phùng hay nem bì của các vùng Hà Tây, Nam Định, Ninh Bình. Thịt lợn thật tươi cắt miếng vừa phải, luộc hơi tái bên ngoài, nêm với ít nước mắm, thấm thật khô, thái nhỏ, rồi băm dập đi bằng sống dao. Bì lợn thái sợi với lượng nhiều nhất là bằng lượng thịt. Mỡ giắt luộc thái nhỏ hạt lựu. Thính giã thô. Tất cả trộn đều rồi nắm thật chặt lại bằng nắm tay. Nem ngang bao lót bằng lá ổi chứ không dùng đinh lăng như ở vài nơi khác. Sau đó gói bằng lá chuối đã rửa thật sạch, lau và phơi khô thật kỹ rồi buộc lại. Khác với nem bì nấu chín ăn ngay của Nam Định, nem ngang Thanh Hóa phải đợi ít nhất ba ngày cho chín, nghĩa là hơi chua, mới dùng. Ngon nhất là cuốn bánh tráng với rau diếp, húng, thơm, mùi (ngò) cho thật chặt, rồi thái khúc. Khi ăn chấm nước mắm ngon pha tỏi ớt.

Làm giò lòng thì lòng lợn, khẩu đuôi, bao tử cắt mở dọc ra thành lá cắt khúc, và bì heo đã bỏ sạch mỡ thái nhỏ, với chút nước mắm, hạt tiêu, rồi để ráo. Nấu bì heo cho đến khi thành hồ, giống như làm thịt đông. Trộn lòng, bao tử đã rửa soạn sẵn như trên và ít hạt tiêu vào nấu nhừ. Rồi để ráo, cho vào hồ bì trộn kỹ và gói lá chuối cho thật chặt. Sau đó luộc chín trở lại. Một phiên bản khác là trộn các thứ lòng, bao tử đã rửa soạn như trên đã hầm kỹ, để ráo và ít hạt tiêu vào nửa phân lượng giò sống đã nêm. Gói thật chặt, buộc kỹ rồi luộc chín như luộc giò bình thường. Thử tưởng tượng ngày xưa khi chưa có tủ lạnh, nếu không có không khí lạnh giá của miền Bắc thì loại giò này có thể giữ được bao lâu. Và hỏi ấy người ta vẫn còn dùng hàn the mà chưa biết sợ.

Chiều mùng Một bố mẹ tôi bắt đầu cùng nhau đi chúc Tết họ hàng, bè bạn. Chúng tôi ở nhà tiếp khách để nhận lì xì. Bắt đầu từ chiều hôm nay cho đến chiều ngày mùng Ba Tết, đường phố bắt đầu có nhiều người hơn. Các nhóm Sơn Đông mãi võ lưu động,



SAIGON. Lâcorne. Fête du Têt. Viet-Nam.

phần nhiều là người Hoa, đi múa lân và biểu diễn võ thuật kiếm tiên thường khắp thành phố. Chiêng trống inh ỏi. Người Sài Gòn múa lân (không phải sư tử) vào dịp Tết Nguyên Đán chứ không phải Trung Thu như ở Huế và ngoài Bắc. Tối ba ngày Tết nhiều đình, đền ở Sài Gòn và các vùng

phụ cận có tổ chức hát bội. Vắn ăn uống, bài bạc, nhưng bắt đầu từ tối mùng Một Tết, không khí thiêng liêng của ngày Tết đã bắt đầu nhạt.



Từ mồng Hai Tết

Sang đến ngày mồng Hai Tết thì câu “ngày vui qua mau” đã bắt đầu được cảm thấy. Vẫn có khách đến chúc Tết, ăn uống, bài bạc, nhưng sự háo hức không còn nữa. Mồng Ba Tết bắt đầu phải ăn bánh chưng rán. Khách chờ đến ngày hôm nay mới đến chúc Tết có vẻ hơi thẹn, gượng gạo. Chủ nhà vẫn niềm nở nhưng quần áo, thái độ không còn được chăm chút như hai ngày đầu. Bọn trẻ thì tên nào mặt mũi cũng buồn rười rượi. Đến sau khi mẹ tôi hóa vàng tối mồng Ba thì tiếng Tết gần như bị tránh nhắc đến, mặc dù các hội hè nhiều nơi vẫn được tổ chức cho đến Rằm tháng Giêng. Để ý kỹ thì dường như thường thường tối hôm mồng Ba bố mẹ tôi không giấu được nét mệt mỏi và tiếng thở dài nhẹ nhõm, có lẽ vì đã thoát được ba ngày giữ gìn, kiêng cử và đóng bộ hết mức. Chưa kể đến sự tiêu pha đến xót ruột và công sức bỏ ra trong cả tháng trời trước đó.

Trịnh Bách

(Sưu tầm: Nguyễn Hữu Khoáng)

Xuân Tha Hương

Không hiểu sao chỉ mới nghĩ tới mùa Xuân, lòng người như đã mở hội!
 Có lẽ hội từ dân gian ngàn xưa, hay hội từ đất trời hòa cùng cảnh sắc thiên nhiên.
 Trong Xuân, làng làng hồn thường thoát ra những thanh âm tiết điệu hoà nhịp cùng nhân gian.
 Cố nhạc sĩ Phạm Đình Chương, một trong những người có những rung cảm xuân tuyệt vời nhất.
 Xuân trong ông đã tạo nên những âm điệu bắt từ ... bắt từ...
 Xuân nào mà chẳng nghe "Ly Rượu Mừng" nồng nàn hạnh phúc, "Đón Xuân" tươi vui, "Lá Thư Mùa Xuân" chan chứa tình...
 Nhưng "**Xuân Tha Hương**" của ông sao mỗi lần nghe mỗi lần da diết, như chung cho những kẻ nhớ nhà, nhớ quê, mỗi độ xuân về!

VCH đã lựa nhạc phẩm này hòa cùng những cảnh sắc từ ống kính của mình, để diễn tả tâm tư cho riêng mình chăng?
 Hình ảnh làng quê xa xưa miền Bắc, những cây cảnh nụ xuân chớm hé nhụy, nắng óng ả như tơ vàng quện không gian.
 Ôi cảnh chứa chan xuân hòa cùng giọng hát trầm ấm của Sĩ Phú, giọng hát tuyệt vời trong mọi thời gian thật êm nhẹ nhịp nhàng kể lể.
*"Ngày xưa xuân thấm quê tôi.
 Bao nhành hoa đời đẹp tươi.
 Mẹ tôi sai uốn cây cảnh, vun sỏi hoa mùa xinh xinh..."*

Xưa Nay hoà nhập, rung rung kỷ niệm trào dâng, trong xuân người mẹ hiển hiện tâm trí đầu tiên.
"Thời gian nay quá xa xăm."

*Tôi đã xa nhà đậm ấm.
Sống bao xuân lạnh lẽo âm thầm!"*

Bối cảnh không gian, Phạm Đình Chương theo tiếng gọi lên đường, xa nhà đã "sống bao xuân lạnh lẽo âm thầm".

Vắng xa, ông giống người xưa, "xót nhà huyền quanh quẽ đã lâu", thương người mẹ già tựa cửa ngóng trông.

"Và xuân thay áo mây mùa đợi chờ.

Mắt huyền lệ rung rung sầu héo đến bao giờ...."

Người nhạc sĩ tài hoa đã trải nỗi lòng mình qua ý nhạc lời như thơ chan đầy cảm xúc.

Toàn bộ lời như một bức tranh ngoại cảnh hòa cùng hồn người thật ăn ý.

Người nghe tới đâu thấm tới đó, thấm mãi cho tới khi dòng nhạc đã ngưng khi nào không hay.

VCH cảm nhận điều này, xen những hình chụp có tâm hồn mình trong đó để cố hoà cùng ý nhạc lời buồn như thơ Phạm Đình Chương.

PPS thật linh hoạt, cảnh sắc toát ra hơi xuân trong sáng vô ngần.

Những con đường, những phiên chợ xuân nơi đầu làng dưới gốc cây, những thiếu nữ yếm thắm quai thao xinh tươi.

Những hàng cau già cao vút thách đồ tang thương cùng năm tháng chờ vợ quanh quẽ dọc ao hồ vắng lặng, hiu hắt làm sao!

Có cả mây ngang phủ núi Tản Lĩnh của kẻ đi xa trở về không biết phương hướng nhà xưa của mình nơi nao!

Lắng đọng nghe giọng Sĩ Phú, ngắm nhìn hình VCH chụp, "Xuân Tha Hương" quả thật buồn, nhất là trong tiết trời đông buốt giá, đã sống xa quê bao năm mòn mỏi trông chờ....

**Xin cảm ơn Vũ Công Hiền, người luôn muốn mang vẻ đẹp tâm hồn đến cho bằng hữu.
TNT**

Xin bấm vào link dưới đây để nghe Xuân Tha Hương (Phạm Đình Chương) qua giọng hát Sĩ Phú.

[Xuân Tha Hương & vuconghienPlaylist](#)



--
Chuyển tiếp không có nghĩa là đồng thuận nội dung tài liệu này.

Nếu không muốn đọc email này, xin chịu khó delete.

Nếu muốn chuyển tiếp, xin xóa bỏ tất cả các email addresses. Rất biết ơn.

"Thánh nhân dãi dãi kẻ khờ khờ... (nhưng NY_khờ chưa khờ!)"



Du côté de Salvador de Bahia

Bonjour madame. J'étais au carnaval de Salvador. C'est la plus grande fête de rue au monde en termes de fréquentation. Ce festival populaire est organisé par la population noire, les chefs des communautés traditionnelles, les terreiros de candomblé (religion afro-brésilienne), ainsi que des militants de la samba et des mouvements sociaux. C'est un festival où des gens du monde entier viennent célébrer la culture et la musique bahianaises. Une foule immense chante, danse et saute au son du Trio Eletrico (un camion équipé d'un puissant système de sonorisation, qui sert de scène mobile et parcourt toute l'avenue, transportant des

chanteurs qui offrent de magnifiques spectacles de musique et de percussions à la foule). C'est un festival magnifique. J'étais dans l'espace VIP d'Expresso 2222 en tant qu'invitée du chanteur et ancien ministre de la Culture Gilberto Gil et de son épouse Flora Gil, ainsi que dans l'espace VIP de la société de production événementielle Martas Goes, pendant le Carnaval 2026. J'enverrai quelques photos pour accompagner les comptes rendus de la soirée.



I was at the carnival in the city of Salvador.

It's the biggest street party in the world in terms of the number of people.

This is a popular festival, organized by the black population, leaders of traditional communities and Candomblé terreiros (Afro-Brazilian religion), and samba activists and social movements. It's a festival where people from all over the world come to celebrate Bahian culture and music. Crowds, a gigantic number of people singing, dancing, jumping and singing to the sound of the TRIO ELETRICO (a truck equipped with powerful sound systems, which serves as a mobile stage, that travels along the entire avenue, carrying singers who perform beautiful shows of music and percussion for the large population). It's a very beautiful festival. I was at the Expresso 2222 VIP area as a guest of the singer and former Minister of Culture Gilberto Gil and his wife Flora Gil, and at the VIP area of the event production company Martas Goes, during Carnival 2026. I will send some photos to accompany the records of the party.

FITCHIERS JOINTS



20-02-26



FICHIER JOINTS

6

20-02-26



FICHIER JOINTS

6

20-02-26



FITCHIERS JOINTS

6

20-02-26



FITCHIERS JOINTS

6

20-02-26



FICHIER JOINTS



20-02-26



FICHIER JOINTS

6

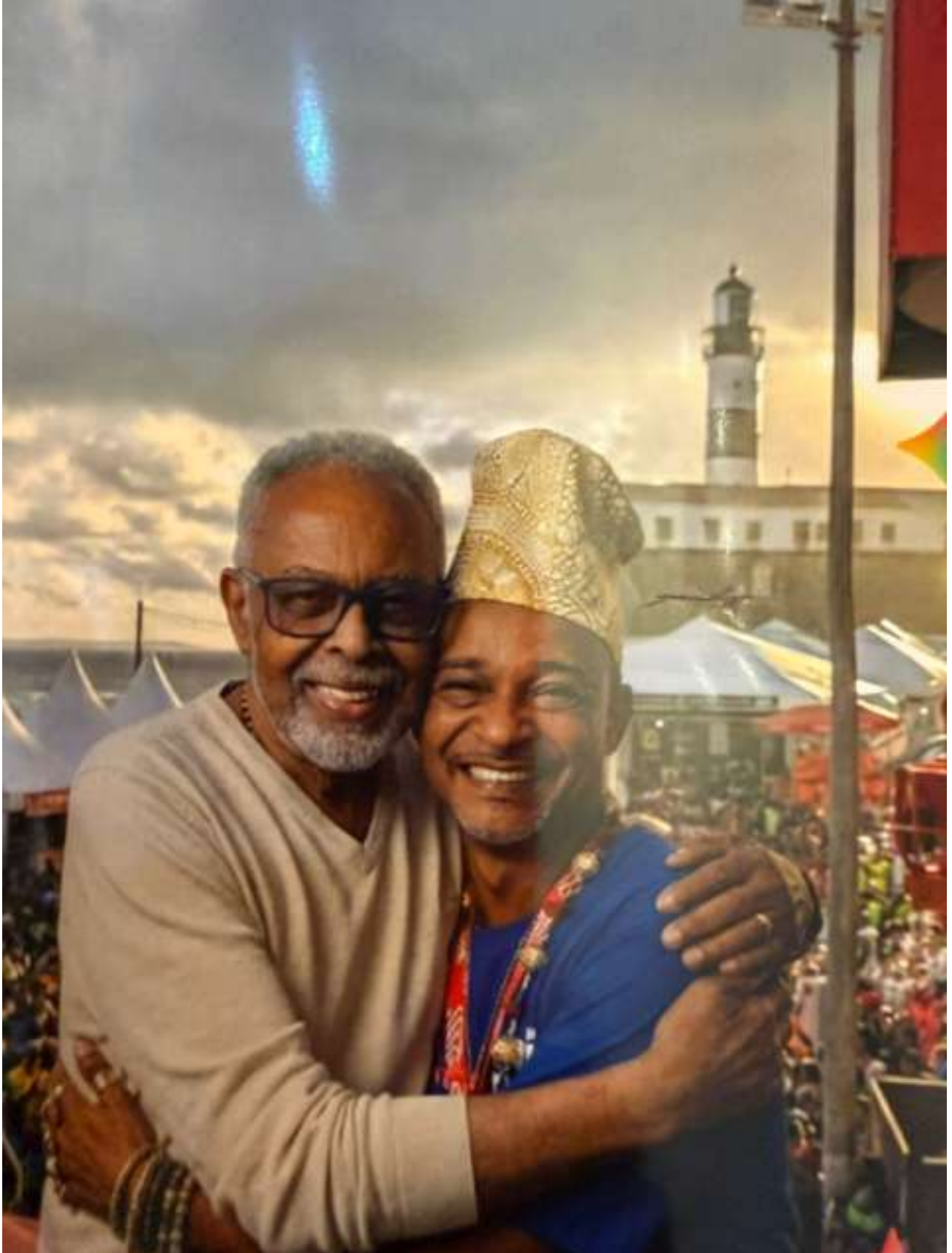
20-02-26



FICHIER JOINTS

67

20-02-26



FICHIER JOINTS

67

20-02-26





VU PAR CHAPPATTE (SIRISS)

CARTOONING FOR PEACE

EPSTEIN: DES ÉLITES SUR LA DÉFENSIVE

LE
SCANDALE
ÉTAIT MINEUR
AU MOMENT
DES FAITS!



VU PAR DILEM (ALGERIE)

CARTOONING FOR PEACE

DOSSIERS EPSTEIN
POURQUOI TOUT CE CAVARDAGE ?

LA
DECHIQUETEUSE
ETAIT
EN PANNE



GROENLAND

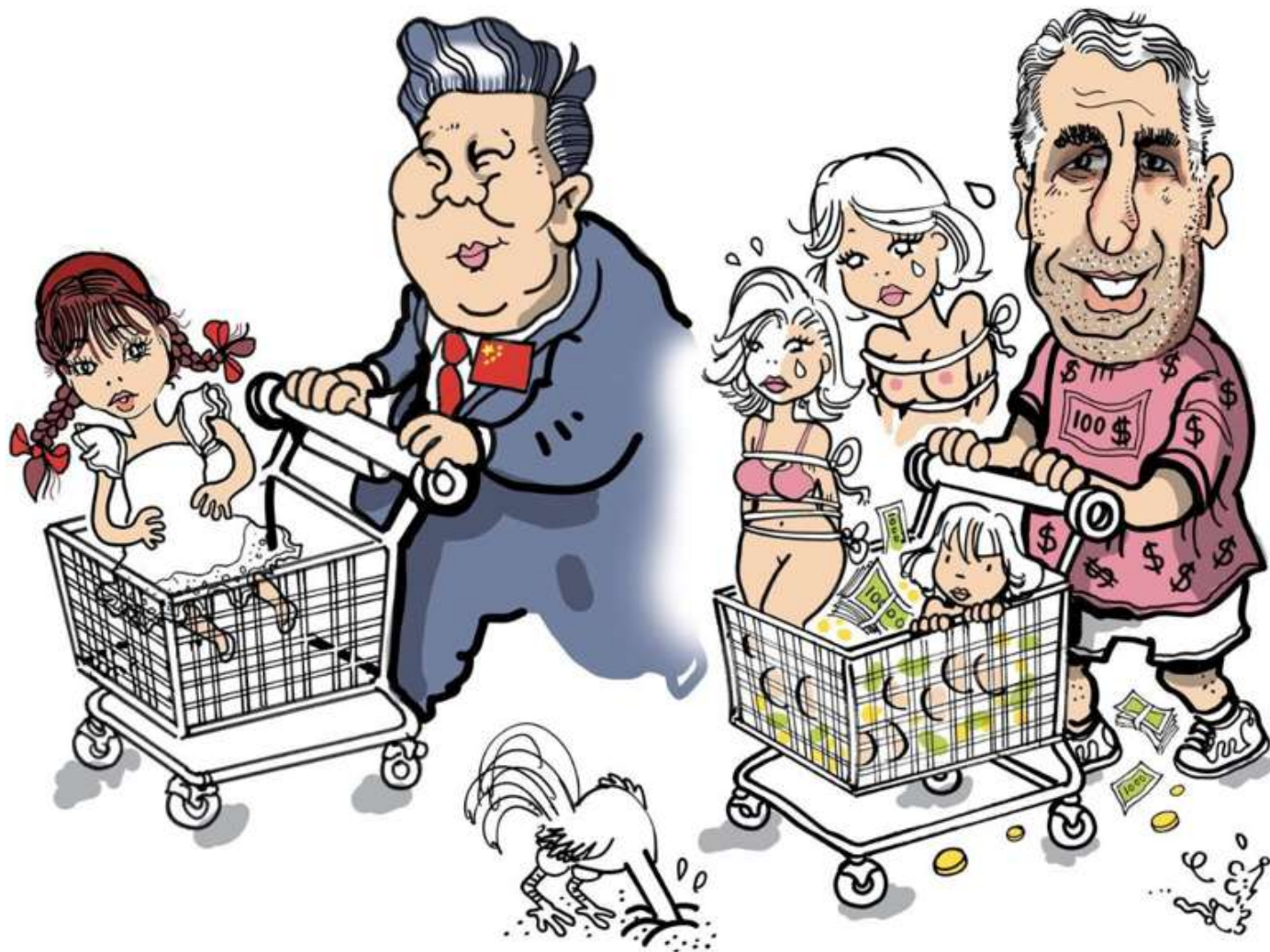
TREMBLE, TRUMP!



FICHIER JOINTS

6

20-02-26



Plateforme
SHEIN

Plateforme
EPSTEIN

JACK LANG TERRASSÉ PAR EPSTEIN : FINI LA BELLE VIE !



Le regard de Pitch

**Affaire Epstein:
et si l'heure de
l'addition avait sonné?**



FICHIERS JOINTS

6

20-02-26



Comment réagissent les traumatisés ?



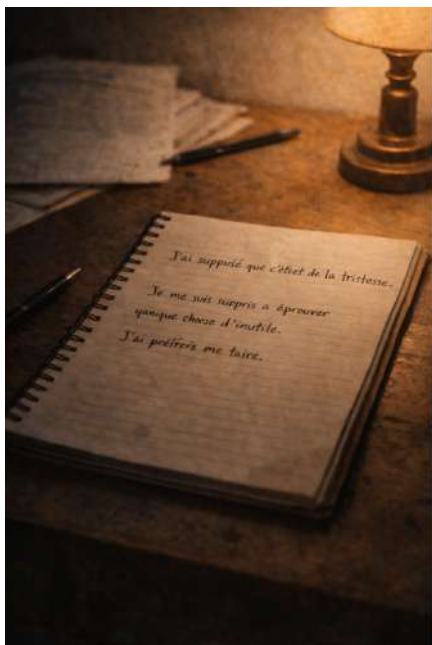
Rithy Panh
Film Director



"NAPALM, SON. NOTHING ELSE IN THE WORLD SMELLS LIKE THAT. I LOVE THE SMELL OF NAPALM IN THE MORNING."

- ROBERT DUVAL AS LIEUTENANT COLONEL BILL KILGORE
APOCALYPSE NOW

CHRISTOPHE PETIT



Dans un roman, le pathos est souvent une facilité.

Il produit un effet immédiat, une émotion rapide, parfois puissante. Mais il vieillit vite.

Ce qui traverse le temps, au contraire, c'est la retenue.

Dans Procédures de l'effacement, j'ai fait le choix d'une écriture sans débordement émotionnel. Pas de grandes scènes, pas de cris, pas de larmes spectaculaires. Non par froideur, mais par exigence. Parce que les émotions trop explicites enferment le lecteur dans une réaction programmée. Elles disent quoi ressentir, quand et comment.

L'absence de pathos laisse de l'espace.

Elle oblige le texte à tenir par sa structure, sa cohérence, sa justesse.

Elle oblige le lecteur à travailler, à projeter sa propre expérience, à combler les silences.

Les livres qui durent ne sont pas ceux qui cherchent à bouleverser immédiatement. Ce sont ceux qui résistent à l'émotion facile. Ceux

qui acceptent le manque, le retrait, l'inconfort. Ceux qui ne consolent pas trop vite.

Écrire sans pathos, ce n'est pas écrire sans émotion.

C'est faire le pari que l'émotion la plus durable est celle que le texte n'impose pas, mais qu'il rend possible.

C'est dans cet espace-là, discret et exigeant, que la littérature gagne en durée.

Dans Procédures de l'effacement, la bureaucratie n'est pas un décor.

Elle est une métaphore.

Formulaires, dossiers, règles, procédures : tout ce langage que l'on croit neutre dit en réalité quelque chose de profond sur notre bureaucratie classe, range, nomme, les vies en éléments traitables. Et c'est qu'elle fascine.

Le personnage du roman ne se cache pas // s'y loge.

La procédure devient une protection.

Le cadre, une manière de ne pas se livrer.

Le respect des règles, une façon d'exister

Plus la vie est administrable, plus elle est

Moins il y a d'affect, de débordement,

l'existence semble maîtrisable.



manière d'exister. La valide. Elle transforme précisément pour cela

hors du système.

sans jamais apparaître. supportable.

d'imprévu, plus

La bureaucratie dit alors autre chose que l'ordre ou la contrainte : elle devient une ascèse moderne. Une spiritualité sans transcendance. Un art de vivre à distance.
Ce qui m'intéresse, c'est cette idée simple et troublante : on peut disparaître très proprement.
Avec des dossiers à jour.
Des réponses dans les délais.
Une vie conforme.
Et c'est peut-être là que se niche la question la plus dérangeante : à partir de quand une existence parfaitement administrée cesse-t-elle d'être une vie ?

On associe souvent le suicide à une transgression, un geste ultime, spectaculaire, irréversible.

Dans Procédures de l'effacement, j'ai choisi d'explorer son exact inverse : le non-suicide comme dogme intime.

Le personnage ne veut pas mourir.

Pas par espoir particulier.

Pas par attachement excessif à la vie.

Mais parce que mourir lui est moralement interdit.

Cet interdit n'est ni religieux au sens strict, ni idéologique. Il est incrusté. Ancien. Non négociable. Il agit comme une loi silencieuse autour de laquelle tout le reste s'organise. Et c'est précisément là que le paradoxe commence.

Ne pouvant pas mourir, il invente une autre solution : vivre moins.

S'effacer sans rompre.

Réduire la vie sans jamais la briser.

Le non-suicide devient alors une discipline.

Une contrainte structurante.

Un principe autour duquel se déploie une méthode complète : refus des liens durables, sabotage discret des opportunités, invisibilité sociale, existence en sous-régime.

Ce qui m'intéresse, ce n'est pas la mort.

C'est ce que produit l'interdiction de mourir.

Car cette fidélité absolue à l'interdit engendre une forme de violence plus lente, plus propre, plus acceptable socialement. Une disparition progressive, sans scandale, sans alerte, sans drame.

Le non-suicide n'est pas ici un soulagement.

C'est une loi intérieure.

Et peut-être la plus exigeante de toutes.

À partir de là, une question demeure, sans réponse simple : que reste-t-il d'une vie quand on a juré de ne jamais mourir... mais qu'on n'a jamais vraiment consenti à vivre ?

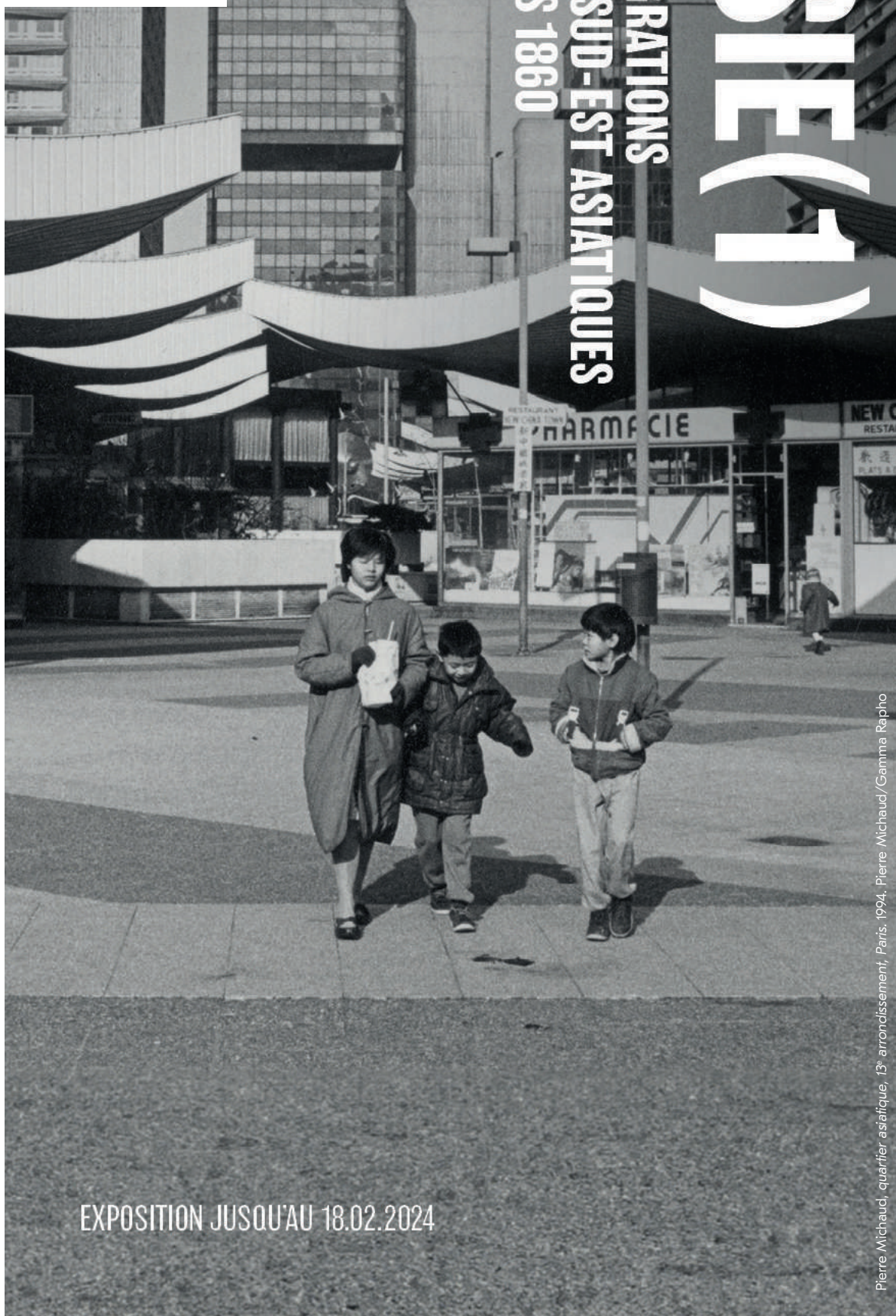




PALAIS DE LA PORTE DORÉE

ASIE (1)

IMMIGRATIONS EST & SUD-EST ASIATIQUES DEPUIS 1860



EXPOSITION JUSQU'AU 18.02.2024

Pierre Michaud, quartier asiatique, 13^e arrondissement, Paris, 1994. Pierre Michaud/Gamma Rapho

SOMMAIRE

LA SAISON ASIE AU PALAIS DE LA PORTE DORÉE	P. 3
L'EXPOSITION IMMIGRATIONS EST ET SUD-EST ASIATIQUES DEPUIS 1860	P. 4
4 QUESTIONS À SIMENG WANG ET ÉMILIE GANDON, COMMISSAIRES DE L'EXPOSITION	P. 4
PARCOURS DE L'EXPOSITION	P. 6
COMMISSARIAT DE L'EXPOSITION	P. 18
CATALOGUE DE L'EXPOSITION	P. 19
PROGRAMMATION AUTOUR DE L'EXPOSITION	P. 20
SAISON ASIE, DOUBLE EXPOSITION	P. 21
Exposition <i>J'ai une famille, 10 artistes de l'avant-garde chinoise installés en France</i>	P. 21
PROGRAMMATION AUTOUR DE LA SAISON ASIE	P. 22
À PROPOS	P. 25
LE PALAIS DE LA PORTE DORÉE LE MUSÉE NATIONAL DE L'HISTOIRE DE L'IMMIGRATION	
INFORMATIONS PRATIQUES	P. 26
CONTACTS PRESSE	P. 26

LA SAISON ASIE AU PALAIS DE LA PORTE DORÉE

« Le Musée national de l'histoire de l'immigration ouvre cet automne une saison Asie avec deux expositions inédites, l'une consacrée à l'histoire et à la diversité des migrations d'Asie de l'Est et du Sud-Est, l'autre, intitulée *J'ai une famille*, sur la manière dont l'expérience migratoire a marqué 10 artistes de l'avant-garde chinoise. Ces deux expositions, qui se tiendront du 10 octobre 2023 au 18 février 2024, seront accompagnées tout au long de l'automne et de l'hiver par des rencontres, des débats, des films et des spectacles. Elles sont l'occasion de revenir sur l'histoire des migrations asiatiques et de mettre en lumière la vie des migrants et Français d'origine asiatique aujourd'hui, d'un point de vue social, culturel, mais aussi politique, en abordant la question des stéréotypes, racisme et discriminations dont ils peuvent être l'objet. »

CONSTANCE RIVIÈRE,
DIRECTRICE GÉNÉRALE



IMMIGRATIONS EST & SUD-EST ASIATIQUES DEPUIS 1860

— L'histoire des migrations Est et Sud-Est asiatiques en France est à la fois ancienne et éminemment contemporaine. Aujourd'hui, près de 6 % de la population immigrée en France vient de Chine, du Vietnam, du Cambodge, du Japon, de Corée, du Laos, de Thaïlande ou des Philippines. En retraçant plus de 150 ans d'histoire des migrations asiatiques en France, l'exposition met en lumière cette part méconnue de notre histoire commune.

Si l'Asie renvoie à un continent aux frontières établies, le sens associé aux termes d'Asie et d'Asiatique en Occident varie en fonction des contextes nationaux, de l'histoire et du passé colonial de chaque pays d'accueil. C'est aux migrations en provenance d'une partie de l'Asie seulement, la région de l'Asie de l'Est et du Sud-Est, que s'attache l'exposition. Bien que chaque pays qui la compose se singularise, les échanges et flux migratoires établis dans le temps long entre les pays de cette partie de l'Asie, la proximité de cultures, coutumes, croyances, valeurs et pratiques liées à l'influence de la civilisation de la Chine ancienne sur la région ont concouru à tracer ce périmètre géographique. De plus, malgré les histoires très différentes de ces immigrations en France, les regards extérieurs portés sur ces populations, quelle que soit leur origine nationale, sont souvent monolithiques et porteurs de stéréotypes relativement homogènes. Aborder l'histoire de ces populations asiatiques dans une même exposition vise à déconstruire cet amalgame.

De 1860 à nos jours, l'exposition retrace les trajectoires collectives mais aussi individuelles de migrants en provenance de l'Asie de l'Est et du Sud-Est et de leurs descendants, au rythme des grands bouleversements du monde contemporain. Permanence des stéréotypes dans le temps, invisibilisation, discriminations, tout comme les luttes et initiatives qui visent à les dénoncer sont partie prenante de cette histoire. Œuvres, objets, archives, témoignages tissent le fil de ce récit, mêlant grande Histoire et expériences singulières des migrants et de leurs descendants.

4 QUESTIONS À SIMENG WANG ET ÉMILIE GANDON, COMMISSAIRES DE L'EXPOSITION

— Pourquoi cette exposition aujourd'hui au Musée national de l'histoire de l'immigration ?

Emilie Gandon : Les migrations asiatiques ont pendant longtemps été peu traitées et racontées. Pourtant, cette histoire entre la France et l'Asie de l'Est et du Sud-Est est à la fois ancienne et éminemment contemporaine. Aujourd'hui, près de 6 % de la population immigrée en France vient de Chine, du Vietnam, du Cambodge, du Japon, de Corée, du Laos, de Thaïlande ou des Philippines. L'exposition « Immigrations Est & Sud-Est asiatiques depuis 1860 » est une première tentative de réparer cette omission collective en mettant en lumière une part manquante de notre histoire commune.

Pourquoi la démarrer en 1860 et se concentrer sur la Chine, Vietnam, Cambodge, Japon, Corée, Laos, Thaïlande et Philippines ?

Simeng Wang : Parce que la fin de la seconde guerre de l'Opium marque un tournant dans l'histoire des relations entre la France et l'Asie : citons entre autres l'ouverture de la Chine et du Japon à l'Occident, et les débuts de la colonisation française en Cochinchine. Nous avons choisi l'Asie de l'Est et du Sud-Est comme périmètre géographique de l'exposition pour trois principales raisons : d'abord, l'existence ancienne des flux migratoires interrégionaux entre ces pays asiatiques, bien avant les migrations depuis l'Asie vers la France ; ensuite, l'influence de la Chine ancienne sur l'Asie de l'Est et du Sud-Est sur un temps long, au regard de l'histoire des civilisations ; et enfin, le processus de racialisation relativement similaire, vécu par les personnes en provenance de cette partie de l'Asie dans la société française.

Parlez-nous de la collecte d'objets. Comment a-t-elle nourri l'exposition avec ses parcours de vie tantôt dramatiques tantôt remarquables et heureux ?

Emilie Gandon : Pour incarner cette histoire et la ponctuer de parcours de vie et de trajectoires migratoires singulières, un appel à participation à l'exposition a été lancé auprès de la société civile, particuliers comme associations. Parmi les nombreuses réponses reçues, nous avons sélectionné pour l'exposition une vingtaine d'objets, photographies de famille et documents qui contribuent à mettre en lumière des histoires individuelles et familiales et à restituer tout un pan de ces parcours de vies, en liant petites et grande Histoire.

Entre invisibilité des communautés asiatiques et stéréotypes persistants, comment avez-vous appréhendé le parcours de l'exposition ?

Simeng Wang : Le parcours s'ouvre avec un sas d'introduction qui pose les partis pris et les enjeux de l'exposition. Il est suivi par quatre sections chronologiques qui restituent les moments clefs et les événements marquants d'un siècle et demi de migrations asiatiques en France : *Circulations et diplomatie à l'heure de l'impérialisme (1860-1914)* ; *D'une guerre à l'autre (1914-1945)* ; *Décolonisation et conflits régionaux (1945-1990)* ; *Migrations diversifiées et devenir des descendants (de 1990 à nos jours)*. Une cinquième section, celle clôturant l'exposition, est thématique et transversale. Elle traite des questions de représentations et stéréotypes attachés aux personnes d'origine asiatique, de traitements différenciés qu'elles subissent, et de luttes qu'elles mènent pour combattre le racisme et les discriminations, tout comme pour promouvoir une plus juste représentation des Asiatiques en France, à travers le temps, c'est-à-dire de 1860 à nos jours. Bien que leurs histoires nationales et trajectoires migratoires soient très différentes, les regards portés sur les populations de l'Asie de l'Est et du Sud-Est en France sont souvent monolithiques et empreints de stéréotypes relativement homogènes. Dans cette section, il est question du fantasme de l'Extrême-Orient, de la représentation du « péril jaune », de l'image de « travailleurs discrets » et de « minorité modèle » ancrée dans l'histoire coloniale et postcoloniale, de la racialisation de la maladie au temps de la pandémie de Covid-19, etc.

PARCOURS DE L'EXPOSITION

1 1860-1914 : CIRCULATIONS ET DIPLOMATIE À L'HEURE DE L'IMPÉRIALISME

Au milieu du 19^e siècle, les pressions politiques et militaires européennes opèrent de profonds bouleversements géopolitiques en Asie. La France participe aux côtés de la Grande-Bretagne aux expéditions de la seconde guerre de l'opium contre la Chine. Les deux puissances impérialistes lui imposent par la force l'ouverture au commerce international. Le Japon s'ouvre également au commerce occidental à la faveur de la signature de traités qualifiés de « traités inégaux ». Dans le même temps, la France entame, dès 1862, la conquête militaire de la future Indochine qui s'achèvera en 1893.

L'essor de l'impérialisme français en Extrême-Orient sous le Second Empire marque un tournant dans les relations entre la France et l'Asie. Paris devient une étape diplomatique inévitable pour les officiels chinois, japonais ou vietnamiens qui viennent avec l'espoir de renégocier les termes de la tutelle française. Dans le sillage de ces circulations diplomatiques et politiques, la France métropolitaine voit l'arrivée de migrants, encore peu nombreux, venus d'Extrême-Orient. Au sein de l'Empire colonial, la migration de travailleurs asiatiques destinés à remplacer la main-d'œuvre servile se développe dans le cadre de l'engagisme.

• Ambassades

Les pays asiatiques soumis aux pressions politiques, militaires et aux conquêtes coloniales envoient dans la capitale française des délégués et ambassadeurs chargés de faire entendre leurs voix. Paris voit ainsi se multiplier l'arrivée de délégations officielles. Les séjours de ces ambassades, qui suscitent intérêt et curiosité du public métropolitain, sont largement relayés dans la presse. La première ambassade japonaise séjourne en France en 1862 dans le cadre d'une tournée mondiale visant à renégocier les traités d'ouverture du pays au commerce occidental. En 1863, Paris accueille l'ambassade d'Annam (Vietnam), menée par Phan Thanh Gián. Les délégués et ambassadeurs, qui échouent bien souvent à obtenir gain de cause, sont parfois confrontés, de retour dans leur pays d'origine, à des soupçons de compromission de la part de leurs compatriotes.

• Expositions universelles

De 1867 à 1900, quatre expositions universelles se succèdent à Paris. Symboles de la modernité triomphante, elles sont l'occasion pour les pays participants d'exposer leurs meilleures créations techniques, industrielles, artistiques, etc. L'Extrême-Orient y occupe une place de choix. Les expositions universelles constituent un enjeu de visibilité et de diplomatie important pour les puissances asiatiques, qui profitent de ces occasions pour affirmer leur intégration au concert des nations tout en revendiquant leur indépendance. Aux sections encadrées par les délégations des pays invités se juxtaposent les expositions conçues et organisées par des commissions françaises. Les pavillons et les expositions consacrées aux territoires conquis de l'Indochine sont l'occasion de mettre en scène de manière grandiloquente les possessions coloniales de l'Empire français.

• Engagisme

Apparu dès le 17^e siècle, l'engagisme se développe au 19^e siècle suite à l'interdiction de la traite et l'abolition de l'esclavage. Ce régime de travail salarié contraint est dénommé « engagisme » par les employeurs et les représentants des administrations dans les colonies françaises. L'Asie orientale fournit des contingents importants de travailleurs « libres », principalement destinés à remplacer la main-d'œuvre servile dans les plantations coloniales.

Une majorité de ces travailleurs, engagés pour une durée déterminée (de trois à huit ans en général), viennent d'Inde, mais le recrutement s'étend à l'Afrique, au Pacifique et à l'Extrême-Orient. La Chine, l'Indochine coloniale (le Vietnam très majoritairement) et le Japon fournissent les contingents d'engagés de l'Est et du Sud-Est asiatiques employés dans l'empire colonial français après 1850 et jusqu'à la Grande Guerre.

2 1914-1945 : D'UNE GUERRE À L'AUTRE

La Première Guerre mondiale marque le début de migrations numériquement importantes et durables des populations de l'Asie de l'Est et du Sud-Est vers la France. La France mobilise les ressources en hommes de son Empire et fait appel à la main-d'œuvre étrangère pour participer à l'effort de guerre. Après la Grande Guerre, quelques milliers de travailleurs parmi ceux réquisitionnés s'installent de manière pérenne en métropole et viennent augmenter la présence asiatique en France. Durant l'entre-deux-guerres, une population de migrants originaire d'Asie s'établit en France. Ouvriers, commerçants, artisans développent des activités économiques et vie familiale autour de quartiers asiatiques naissants. Parallèlement s'accroît la présence d'étudiants, de lycéens, de militants politiques, d'artistes, qui prennent part à la vie culturelle et politique française. Au lendemain de la Seconde Guerre mondiale, sur les 20 000 soldats et travailleurs indochinois réquisitionnés, un millier environ renonce au rapatriement et s'établit en France.

Ces travailleurs, chinois et indochinois, issus d'une migration massive, organisée, contrainte, dans le contexte de guerre, renforcent les rangs d'une population asiatique jusque-là marginale et majoritairement issue des élites.



→ Othon Friesz, *Annamites dans un camp d'aviation à Pau, 1914-1918*. Photo © Paris - Musée de l'Armée, Dist. RMN-Grand Palais / Anne-Sylvaine Marre-Noël



→ Commerçant chinois, Paris, vers 1930
© Albert Harlingue/Roger-Viollet

• Soldats et travailleurs dans les deux guerres mondiales

À partir de 1916, le gouvernement français recrute massivement des soldats et des travailleurs coloniaux et étrangers pour soutenir l'effort de guerre. Au cours de la Première Guerre mondiale, l'Indochine fournit 43 000 combattants et 49 000 travailleurs, et la Chine quelque 140 000 hommes. Affectés majoritairement à l'arrière du front, ils sont casernés et tenus à l'écart des populations françaises, même s'ils côtoient ces dernières dans les usines, les ateliers, les poudreries ou les chantiers.

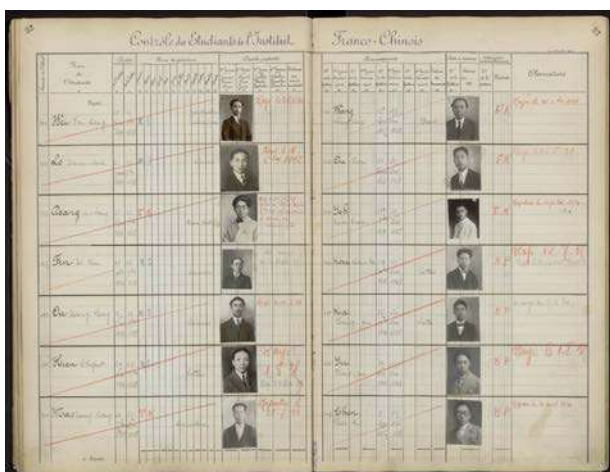
Entre 1939 et juin 1940, 27 000 travailleurs et travailleurs indochinois sont recrutés et acheminés en France pour former un contingent d'ouvriers non spécialisés. Ils sont employés dans des travaux forestiers, agricoles et industriels. À la Libération, la majorité d'entre eux aspirent à un rapatriement rapide, qui n'interviendra qu'entre 1946 et 1952.



→ Léonard Foujita, *Mon intérieur*, Paris, 1922.
Dépôt Musée des Beaux-arts de Nancy.
Photo © Centre Pompidou, MNAM-CCI,
Dist. RMN-Grand Palais / Georges
Meguerditchian © ADAGP, Paris, 2023

• Entre-deux-guerres

Durant l'entre-deux-guerres coexistent sans pour autant se côtoyer étudiants, artistes, ouvriers et travailleurs chinois, indochinois, japonais, ou encore coréens. La France métropolitaine offre un espace de liberté politique aux étudiants, aux intellectuels, mais aussi aux travailleurs asiatiques, qui s'engagent dans les luttes anticoloniales, la fondation d'organes de presse ou de partis politiques. Paris, capitale artistique de premier ordre, attire nombre d'artistes d'Extrême-Orient qui viennent étudier ou s'installer en France. Aux côtés de ces migrants portés par un projet intellectuel, artistique ou politique, une population de travailleurs, en grande partie composée de réquisitionnés de la Première Guerre mondiale restés en métropole, travaille, vit, se divertit, au sein de lieux de sociabilité et de quartiers asiatiques qui se développent.



→ Contrôle des étudiants de l'Institut franco-chinois, collection de l'Institut franco-chinois de Lyon, Bibliothèque municipale de Lyon, 1921-1953, s. c.
(© : BML). Propriété de l'université Lyon 3



→ Agence de presse Meurisse, *Fête indochinoise à la Cité Universitaire*, 1934,
Tirage d'exposition © Bibliothèque nationale de France

3 1945-1990 : DÉCOLONISATION ET CONFLITS RÉGIONAUX

Après la fin de la Seconde Guerre mondiale, l'Asie entre dans une phase de décolonisation et est prise dans les enjeux de la guerre froide et les rapports de force entre l'URSS et les États-Unis. Les mouvements de populations entre l'Indochine française et la métropole s'accroissent pendant la guerre de décolonisation qui débute en 1945, et plus encore avec l'indépendance du Vietnam, du Laos et du Cambodge en 1954. Les « rapatriés » asiatiques transférés sur le territoire métropolitain ont des profils très variés.

Mais c'est surtout durant les décennies 1975-1985 que les migrations sont les plus importantes. La fin de la guerre du Vietnam et l'avènement des régimes communistes dans toute la péninsule suscitent des déplacements de masse. Le Haut-Commissariat des Nations unies pour les réfugiés estime qu'environ trois millions d'individus fuient la péninsule Indochinoise entre 1975 et 1995. 1,3 million de vietnamiens, cambodgiens et laotiens trouvent refuge en Occident. La France, deuxième pays d'installation derrière les États-Unis, accueille près de 130 000 de ces réfugiés.

• Décolonisation et rapatriements

Les accords de Genève mettent fin à la guerre d'Indochine et déclenchent des flux de migration plus soutenus vers la métropole. Les personnes transférées sur le territoire français entre 1945 et 1954 ont des profils très divers. Aux côtés des anciens colons français, fonctionnaires et soldats, relativement peu nombreux, se trouvent des employés indochinois auxiliaires de l'armée avec leur famille, mais aussi des enfants issus d'unions franco-asiatiques, orphelins ou accompagnés de leur mère indochinoise. Une partie de ces « rapatriés », transférés en France en tant que citoyens français, n'a jamais foulé le sol de la métropole et ne parle pas nécessairement français. Les rapatriés de nationalité française n'ayant pas d'attache avec la métropole sont regroupés dans des Centres d'accueil des rapatriés d'Indochine (CARI), devenus au cours des années 1960 Centres d'accueil des Français d'Indochine (CAFI).



→ Famille Ly-Cuong (et proches), Paquebot « Laos » au départ de Saïgon, Décembre 1960, Photographie, Collection particulière Stéphane Ly-Cuong



→ Famille Ly-Cuong, Marseille, Boulevard de la République, Janvier 1961, Photographie, collection particulière Stéphane Ly-Cuong

• Les réfugiés du Sud-Est asiatique



→ Raymond Mesnildrey, *Accueil des réfugiés vietnamiens à l'aéroport Roissy-Charles-de-Gaulle, 1979*, Bibliothèque de l'Hôtel de Ville

Dans le contexte global de la guerre froide, le Cambodge, le Vietnam et le Laos sont traversés par des années de guerres civiles et de conflits régionaux. De nouveaux régimes d'obéissance communiste prennent le pouvoir : les Khmers rouges au Cambodge, le Pathet Lao au Laos et les forces du Nord-Vietnam qui gagnent le Sud. Ces nouveaux régimes traquent, emprisonnent et exécutent ceux qui sont perçus comme des ennemis, et déclenchent une vague sans précédent de fuite à l'étranger de ressortissants de l'Asie du Sud-Est. Les images d'hommes, de femmes et d'enfants sur des bateaux à la dérive, à la recherche d'un port où accoster, suscitent l'émoi de

la communauté internationale. La France, comme nombre de pays occidentaux, adopte une politique d'accueil à bras ouverts de ces réfugiés.

• Implantations territoriales

Les migrations Est et Sud-Est asiatiques en France sont principalement un phénomène urbain. Ce sont les très grandes villes, à l'instar de Paris, Lyon ou Marseille, qui accueillent l'essentiel des migrants originaires d'Asie de l'Est et du Sud-Est. Les quartiers les plus identifiables sont le produit d'une histoire récente. Le « Triangle de Choisy », souvent



→ Pierre Michaud, *Quartier asiatique, 13^e arrondissement, Paris, 1994*



→ Patrick Zachmann, Leçons chinoises dans le 13e arrondissement, 1986. Magnum Photos
© Musée national de l'histoire de l'immigration

considéré comme le chinatown parisien, et le plus grand d'Europe, se développe à la suite de l'installation d'une grande partie des réfugiés du Sud-Est asiatique à partir de 1975. À ces centralités bien identifiées répondent des quartiers asiatiques plus modestes en taille, parfois limités à quelques rues. Dans une moindre mesure, les zones rurales et territoires ultramarins sont également des lieux d'établissement. Ainsi, sur les 10 000 réfugiés hmong acheminés en France, une grande partie est affectée dans des zones rurales de la métropole, tandis que près d'un millier rejoint la Guyane.

4 DE 1990 À NOS JOURS : MIGRATIONS DIVERSIFIÉES ET DEVENIR DES DESCENDANTS

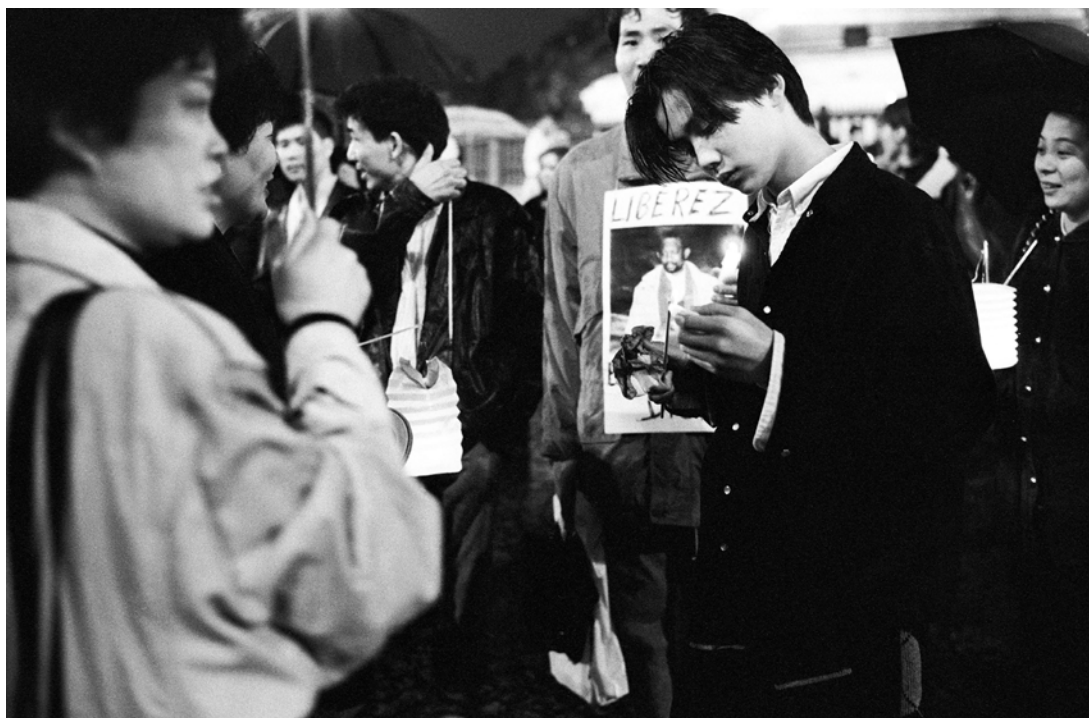
Après la fin de la guerre froide, la libéralisation économique opérée dans de nombreux pays asiatiques se poursuit dans les années 1990 et s'accélère à partir des années 2000. Leur entrée dans l'Organisation mondiale du commerce change la donne de l'économie mondiale. Dans ce contexte, les flux migratoires de l'Asie vers la France continuent à s'intensifier et les motifs migratoires se diversifient considérablement. Les mobilités internationales, anciennement réservées à certaines catégories de population dans les pays d'origine (élites — commerçants, intellectuels, militants lettrés —, urbains de classes moyennes et supérieures, conjoints et enfants de Français, etc.), se démocratisent. En parallèle, de plus en plus de descendants d'origine asiatique sont nés et grandissent en France. Citoyens français à part entière, les descendants contribuent grandement au renouvellement des présences asiatiques en France : composition sociodémographique, activités professionnelles, pratiques culturelles, expressions politiques, etc.

• Diversité des routes migratoires

À partir des années 1990, les mobilités internationales se démocratisent et les flux migratoires de l'Asie vers la France s'intensifient. La France accueille des étudiants, des réfugiés politiques tout comme des travailleurs, dont certains sont entrés irrégulièrement. L'entrée dans l'Organisation mondiale du commerce de la Chine, du Cambodge, du Vietnam et du Laos entre 2000 et 2010 favorise le développement de certains secteurs comme l'import-export, et contribue à la transformation urbaine de certains quartiers asiatiques en France. Ce développement économique génère également des flux touristiques et monétaires vers



→ Kimsooja, *Bottari Truck* — *Migrateurs*, 2007-2009, Duraclear dans un caisson lumineux, Paris, Musée national de l'histoire de l'immigration © ADAGP, Paris 2023



→ Diane Grimonet, Série « Les Sans-Papiers en France », veillée de sans-papiers pour protester contre l'emprisonnement de sans-papiers, Place de la République, Paris, 1998. © EPPPD-MNHI

la France. La démocratisation de la mobilité étudiante de l'Asie vers la France bâtit le socle de futurs migrants qualifiés asiatiques qui décident de s'installer en France — pour raisons professionnelles ou familiales — une fois diplômés de l'enseignement supérieur.



→ Patrick Zachmann, *Le nouvel an chinois*, 1998. Magnum Photos © Musée national de l'histoire de l'immigration EPPPD-MNHI

• D'une génération à l'autre

Les festivités sont des moments privilégiés de partage et de retrouvailles pour les migrants vivant loin de leur pays d'origine : les coutumes, les saveurs et les savoir-faire se diffusent et se partagent au cours des célébrations festives ou spirituelles. En dehors de ces occasions exceptionnelles, les pratiques linguistiques, culturelles et culinaires, les mémoires familiales et communautaires se transmettent au quotidien d'une génération à l'autre. Les histoires familiales et parcours migratoires, parfois douloureux, peuvent être sujets de silences, de non-dits et d'incompréhensions entre les différentes générations d'une famille. Ce sont souvent les descendants qui prennent l'initiative d'aller à la rencontre des langues, racines et mémoires de leurs parents et grands-parents, pour reconstituer leur histoire familiale et mieux comprendre qui ils sont et d'où ils viennent.

5 REPRÉSENTATIONS, STÉRÉOTYPES, TRAITEMENTS DIFFÉRENCIÉS ET LUTTES



→ Kei Lam, extrait de la bande dessinée *Les Saveurs du béton*, 2021, éditions Steinkis, p. 144-155

Les stéréotypes, le racisme et les discriminations subis par les populations originaires de l'Asie de l'Est et du Sud-Est, longtemps minorés, suscitent des réactions de plus en plus visibles et coordonnées au fil du temps. Ces réponses visent non seulement à combattre toute forme de traitements différenciés, mais également à instaurer une représentation plus juste des personnes d'origine asiatique dans la société française.

Les stéréotypes attachés aux populations asiatiques, les formes du racisme et des discriminations qu'elles subissent comportent un grand nombre de similitudes. Cependant, au sein de ces populations, les réactions et les postures vis-à-vis du racisme et des discriminations sont hétérogènes et varient en fonction de l'origine nationale, du passé colonial, des histoires migratoires, du milieu social, etc.

Depuis 2010, l'arrivée à l'âge adulte d'un nombre croissant des descendants nés en France et la part grandissante des personnes diplômées au sein des migrants et leurs descendants ont contribué à renouveler les actions collectives de lutte. Les revendications se sont élargies au fil du temps, allant d'une lutte contre l'insécurité vers une lutte antiraciste et antidiscriminatoire. Ces nouvelles initiatives s'engagent également en faveur d'un changement dans la représentation des Asiatiques en France, visant à éliminer les stéréotypes et préjugés, et à diversifier les voix portées par ces populations.

• Permanence des stéréotypes

Les stéréotypes associés aux populations asiatiques sont le produit de constructions sociales successives et anciennes. Au 19^e siècle, la fascination pour l'Asie a forgé l'image d'étrangers mystérieux, secrets, silencieux, que l'on retrouve aujourd'hui à travers l'image stéréotypée de populations « polies » et « discrètes ». Au tournant du 20^e siècle, la fascination doublée d'un sentiment de crainte donne naissance au mythe du « péril jaune », réactivé durant la pandémie de Covid-19. Le recrutement de travailleurs et tirailleurs durant la Première Guerre mondiale a forgé l'archétype de l'Indochinois, « discipliné » et « laborieux ». Ces stéréotypes réactivés au fil du temps sont déclinés positivement ou négativement. Ainsi, associée aux élèves et étudiants, la représentation d'immigrés travailleurs s'exprime par une attente de la réussite scolaire ; appliquée aux employés et commerçants, elle renvoie à un imaginaire d'activités économiques informelles, voire clandestines.

• Sortir du silence : actions collectives contre le racisme et les discriminations

Bien que les personnes d'origine asiatique soient déjà présentes, de façon minoritaire, dans les rangs de la Marche pour l'égalité et contre le racisme de 1983, il a fallu attendre le Troisième Collectif en 1996 pour qu'apparaisse une participation conséquente de personnes d'origine asiatique — plus précisément des sans-papiers chinois — aux mouvements sociaux sur le sol français. À partir des années 2010, une série de manifestations est organisée par les communautés asiatiques, majoritairement d'origine chinoise, pour dénoncer les agressions physiques dont certains de leurs membres sont victimes. Progressivement, les revendications portées évoluent vers une mobilisation contre les traitements différenciés : violence policière, racisme, discriminations. Depuis la pandémie de Covid-19, de plus en plus d'actions collectives visent à lutter contre le racisme et les discriminations et prennent des formes multiples : manifestations, judiciarisation et recours aux droits, pétitions, développement d'outils audiovisuels de sensibilisation, etc.



→ Martial Beauville, *Manifestation après le meurtre de Zhang Chaolin, Paris, 4 septembre 2016*, photographie

• Initiatives pour une représentation plus juste

Les initiatives pour promouvoir une plus juste représentation des populations asiatiques en France émergent à partir des années 2010. Elles se multiplient rapidement en réaction aux stéréotypes et préjugés véhiculés par certains sketches censément humoristiques et aux agressions dont sont victimes des membres des communautés asiatiques. Ces initiatives sont portées par des artistes, journalistes, et personnalités publiques engagées, ou encore par l'engagement politique d'élus locaux d'origine asiatique travaillant en synergie avec des réseaux associatifs. Depuis la pandémie de Covid-19, des projets audiovisuels et artistiques visant une plus juste représentation des Asiatiques, avec des voix plus diversifiées, prolifèrent. Les outils numériques, notamment les réseaux sociaux, sont fortement mobilisés et devenus des leviers incontournables d'expression, de visibilité et de représentation.



→ Hélène Lam Trong, #Asiatiques de France, clip diffusé sur les réseaux sociaux : des personnalités prennent la parole pour dénoncer les stéréotypes, 2017

NOUVEAUTÉ : UN ESPACE DE MÉDIATION POUR LE JEUNE PUBLIC, LE PETIT SALON

Pour la première fois au Musée national de l'histoire de l'immigration, un espace de médiation vient compléter le parcours de cette double exposition : le Petit Salon. Pensé comme un lieu de respiration en cours de visite, le Petit Salon rassemble des dispositifs ludiques à manipuler donnant à voir et comprendre les singularités de chacun des 8 pays représentés dans l'exposition *Immigrations est et sud-est asiatiques*, souvent confondus ou méconnus. Afin d'interroger et de permettre l'échange entre générations, petits et grands sont invités à profiter de deux coins lecture (avec une sélection d'ouvrages jeune public et adulte), d'un mur de connaissances, d'un puzzle géant, d'origamis. Les visiteurs pourront également découvrir l'œuvre *Trampolin* de l'artiste Shen Yuan.

Le Petit Salon est un espace en autonomie et accessible en continu sur les horaires d'ouverture. Les parcours des deux expositions regroupent également une dizaine de cartels pédagogiques pensés pour les 8-12 ans.

Par ces axes de médiation créés spécifiquement pour la saison ASIE, l'Etablissement affirme sa volonté de proposer un musée à destination du jeune public. Le Musée national de l'histoire de l'immigration présente déjà, depuis sa réouverture en juin 2023, une visite sonore et narrative à hauteur d'enfant ainsi que de nombreuses activités.

COMMISSARIAT DE L'EXPOSITION



ÉMILIE GANDON

Diplômée de l'Institut national du patrimoine et de l'Université de Paris Nanterre, elle est responsable de la collection Histoire du Musée national de l'histoire de l'immigration depuis 2017. Conservatrice du patrimoine, son parcours professionnel l'a mené à évoluer dans différentes institutions culturelles comme la Direction régionale des affaires culturelles de Normandie, le Centre de Recherche et de Restauration des musées de France ou encore le Musée de l'immigration d'Ellis Island de New York.



SIMENG WANG

Chargée de recherche au Centre national de la recherche scientifique, Simeng Wang est sociologue, membre du CERMES3, coordinatrice du réseau de recherche Migrations de l'Asie de l'Est et du Sud-Est en France (MAF) et fellow à l'Institut Convergences Migrations. Elle est commissaire scientifique de l'exposition « Immigrations Est et Sud-Est asiatiques depuis 1860 » présentée au Musée national de l'histoire de l'immigration. Entre 2020 et 2022, elle a coordonné les projets « Migrations chinoises de France face au Covid-19 » (MigraChiCovid, Agence nationale de la recherche) et « L'expérience des discriminations et du racisme

des personnes d'origine asiatique de l'Asie de l'Est et du Sud-Est en France » (REACTAsie, Défenseur des droits). Elle est l'autrice de plusieurs ouvrages et articles scientifiques portant sur l'immigration chinoise en France et sur les phénomènes de racisme et de discriminations raciales vécus par des personnes originaires de l'Asie de l'Est et du Sud-Est résidant en France. Citons entre autres : *Illusions et souffrances. Les migrants chinois à Paris* (Éditions rue d'Ulm, 2017), *Chinese immigrants in Europe : image, identity and social participation* (Walter de Gruyter GmbH, 2020), *Chinese in France amid the Covid-19 Pandemic: Daily Lives, Racial Struggles and Transnational Citizenship of Migrants and Descendants* (Brill, 2023).

<https://brill.com/display/title/60964>

CHLOÉ DUPONT

Assistante d'exposition au Musée national de l'histoire de l'immigration

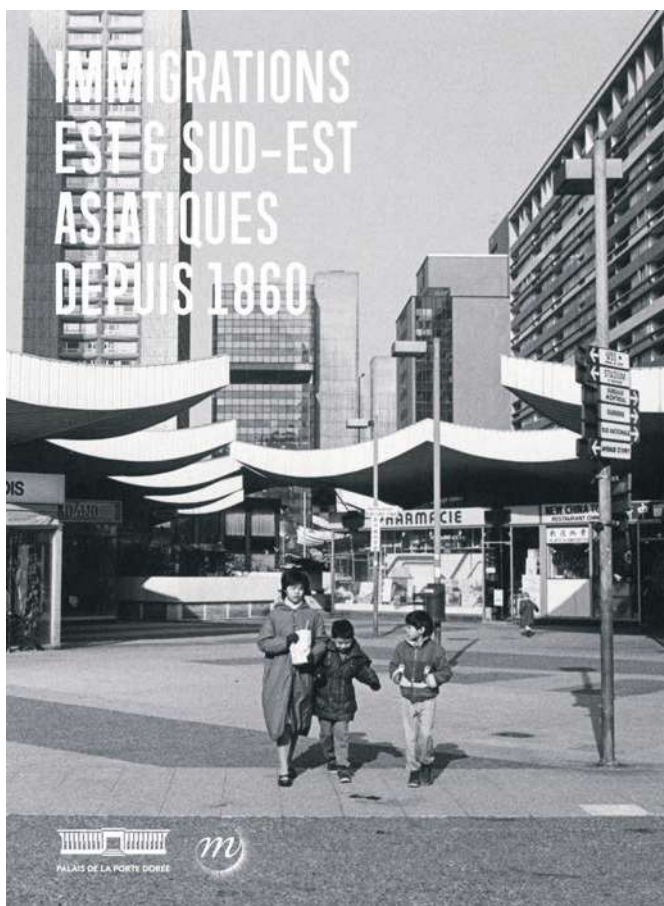
Chloé Dupont est chargée d'exposition au Musée national de l'histoire de l'immigration. Diplômée en histoire de l'art à l'Université de Grenoble et en muséologie à l'École du Louvre, elle a notamment participé à la préparation de plusieurs expositions au musée d'Orsay, au Petit Palais et au musée Cernuschi.

LE CATALOGUE DE L'EXPOSITION

IMMIGRATIONS EST ET SUD-EST ASIATIQUES DEPUIS 1860

Sous la direction de Émilie Gandon et Simeng Wang

Explorant plus de cent cinquante ans d'histoire politique, sociale et culturelle, le catalogue de l'exposition « Immigrations Est & Sud-Est asiatiques depuis 1860 », réalisée par le Musée national de l'histoire de l'immigration, retrace les trajectoires individuelles et collectives de migrants de l'Asie de l'Est et du Sud-Est et de leurs descendants au rythme des grands bouleversements contemporains.



En réponse aux regards souvent monolithiques portés sur ces populations, il donne à voir la diversité de leurs origines et de leurs histoires, par-delà leurs expériences communes.

Présentant une large sélection des œuvres exposées, nourri des apports de l'histoire, de la géographie, de la sociologie, de l'anthropologie et des sciences politiques, cet ouvrage porte une attention particulière aux questions de la déconstruction des stéréotypes, du croisement des perspectives, de la reconnaissance du passé colonial et des identités multiples, de la transmission entre générations.

**Co-édition Musée national
de l'histoire de l'immigration /
Réunion des Musées Nationaux -
Grand Palais, 2023
224 pages, 29,90 €
ISBN : 978-2-7118-7988-5**

PROGRAMMATION AUTOUR DE L'EXPOSITION

VISITES GUIDÉES

SAMEDI 14 OCTOBRE ET 4 NOVEMBRE | 14H30 | AU MUSÉE

Laissez-vous guider à travers des photos, documents d'archives et objets liés aux grands événements de l'histoire des migrations asiatiques en France depuis 150 ans.

Durée : 1h30

Tarif plein : 14 €/Tarif réduit : 11 €

SOIRÉE AU MUSÉE

RENCONTRE AUTOUR DE L'EXPOSITION IMMIGRATIONS EST & SUD-EST ASIATIQUES DEPUIS 1860

JEUDI 30 NOVEMBRE | 18H | ESPACE D'EXPOSITION ET AUDITORIUM

Découvrez l'exposition Immigrations est & sud-est asiatiques en France depuis 1860 et ceux qui l'ont faite ! Après un temps de visite, rendez-vous dans l'auditorium à 19h pour une rencontre autour des commissaires, avec des donateurs, des artistes et des acteurs associatifs qui ont contribué à ce projet d'une ampleur inédite. Comment se sont transmises les mémoires et expériences de la migration entre les générations ? Quels sont les stéréotypes attachés aux personnes d'origine est ou sud-est asiatique et comment y répondent-elles par de nouvelles mobilisations ?

Avec Emilie Gandon et Simeng Wang, commissaires de l'exposition et leurs invités.
Tarif : 10 €

CARTE BLANCHE À SIMENG WANG, COMMISSAIRE DE L'EXPOSITION

EXPÉRIENCES MIGRATOIRES ET CRÉATIONS

MERCREDI 8 NOVEMBRE | 18H30 | AUDITORIUM

À travers une sélection de courts métrages de jeunes réalisateurs d'origine chinoise, Simeng Wang commissaire de l'exposition interroge les expériences migratoires au miroir de parcours professionnels.

Le vœu. De Qiaowei Ji (France, 2012, 24 min)

Madame Jiang est fatiguée par son quotidien. Un jour, elle découvre une enveloppe remplie d'argent dans une veste de son pressing...

Le propriétaire. De Wei Hu

(France, 2012, 24 min)

Suite à la mystérieuse disparition de son propriétaire, H se lance à sa recherche...

Un tigre court dans la montagne.

De Nicolas Vimenet (France, 2019, 35 min)

Nicolas, Chinois expatrié en France, se rend au chevet de sa grand-mère hospitalisée. Durant son séjour dans sa ville natale, il redécouvre la personnalité forte et bienveillante de cette ancienne chef de Bureau Politique du régime maoïste.

L'insaisissable joie du travail.

De Miao Yu (France, 2021, 8 min)

Thomas, jeune diplômé, se rend au Pôle Emploi pour trouver un travail. Alors qu'il recherche désespérément la Conseillère, il se retrouve plongé dans un étrange Congrès célébrant un tout nouveau genre d'entrepreneuriat...

Séance en présence des réalisatrices et réalisateurs

SAISON ASIE DOUBLE EXPOSITION

EXPOSITION J'AI UNE FAMILLE, 10 ARTISTES DE L'AVANT-GARDE CHINOISE INSTALLÉS EN FRANCE

L'exposition J'ai une famille présente les œuvres d'artistes contemporains d'origine chinoise qui se sont installés en France au cours des années 1980-1990, au moment où la politique de réforme et d'ouverture de la Chine et la fin de la Guerre froide dessinaient un nouvel ordre mondial. Alors que leurs œuvres traduisent avec une grande diversité leur parcours de migration et leurs réactions face à un monde en mutation, ces artistes forment en France un réseau d'amitiés solidaires, partageant des expériences et des destins similaires face à l'isolement, à l'adversité, parfois au racisme. Leurs histoires sont singulières mais les convictions culturelles et artistiques qui les ont poussés à l'exil, leurs cheminements communs, les relations qu'ils ont tissées, évoquent une famille.

Commissariat de l'exposition

Hou Hanru, commissaire indépendant

Évelyne Jouanno, commissaire indépendante

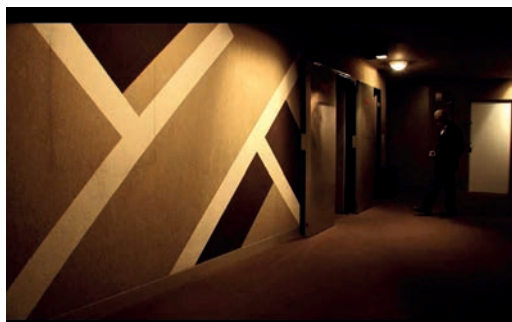
Isabelle Renard, directrice adjointe du Musée national de l'histoire de l'immigration.



PROGRAMMATION AUTOUR DE LA SAISON ASIE

PERFORMANCE

LA TOUR



MERCREDI 18 OCTOBRE | 18H30
AUDITORIUM

La Tour est une performance audiovisuelle, qui entremêle trois matières éclectiques de manière organique : lecture, projection, concert. Dans cette composition inédite, roman, films et musique se répondent pour dessiner la topographie d'un lieu, les Olympiades, et de ses habitants.

Journaliste et écrivaine d'origine vietnamienne, Doan Bui reçoit en 2016 le Prix littéraire de la Porte Dorée pour *Le Silence de mon père* (l'Iconoclaste). *La Tour* (Grasset) est son premier roman. Jenny Teng est cinéaste, d'origine sino-khmère. Elle réalise notamment *Tours d'exil* (2010) et *Gorgone* (2021), un essai documentaire qui retrace le parcours de ses parents du Cambodge à la France.

Performance de Mikhaël Gautier avec Doan Bui et Jenny Teng.

Mikhaël Gautier est artiste musical.

Plus connu sous le nom de scène -MLTPLX- ses compositions électroniques mêlent différentes formes nourries d'Ambient et de Bass Music

CINÉMA

MERCREDI 8 NOVEMBRE | 18H30
AUDITORIUM

À travers une sélection de courts métrages de jeunes réalisateurs d'origine chinoise, Simeng Wang commissaire de l'exposition interroge les expériences migratoires au miroir de parcours professionnels.

Le vœu. De Qiaowei Ji (France, 2012, 24 min)
Madame Jiang est fatiguée par son quotidien. Un jour, elle découvre une enveloppe remplie d'argent dans une veste de son pressing...

Le propriétaire. De Wei Hu (France, 2012, 24 min)
Suite à la mystérieuse disparition de son propriétaire, H se lance à sa recherche...

Un tigre court dans la montagne.
De Nicolas Vimenet (France, 2019, 35 min)
Nicolas, Chinois expatrié en France, se rend au chevet de sa grand-mère hospitalisée. Durant son séjour dans sa ville natale, il redécouvre la personnalité forte et bienveillante de cette ancienne chef de Bureau Politique du régime maoïste.

L'insaisissable joie du travail.
De Miao Yu (France, 2021, 8 min)
Thomas, jeune diplômé, se rend au Pôle Emploi pour trouver un travail. Alors qu'il recherche désespérément la Conseillère, il se retrouve plongé dans un étrange Congrès célébrant un tout nouveau genre d'entrepreneuriat...

Séance en présence des réalisatrices et réalisateurs

PROGRAMMATION AUTOUR DE LA SAISON ASIE

MUSIQUE

THÉRÈSE & GUESTS

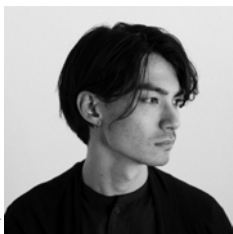
VENDREDI 10 NOVEMBRE | 20H

AUDITORIUM | CONCERT DEBOUT



Artiste pluridisciplinaire militante, Thérèse défend une musique libre, engagée, métissée et exigeante. À l'heure de la cancel culture, elle nous invite à assumer nos différences, voire nos incohérences, pour mieux vivre celles des autres. Après son premier EP émancipateur *Révalité* dans lequel elle évoque son passé et son identité multiple, Thérèse questionne dans *metaREverse* nos rapports au monde numérique et virtuel. Elle nous transporte au cœur de notre urbanité contemporaine à coup de flow rap, mélodies hyperpop et électronique expérimentale.

Présentés dans le cadre de **Vivants ! #3**



LOMAN

SUSHE



THÉÂTRE

NOS CORPS EMPOISONNÉS

COMPAGNIE LUMIÈRE D'AOÛT

MARINE BACHELOT NGUYEN

VENDREDI 24 ET SAMEDI 25 NOVEMBRE
20H | AUDITORIUM

Nos corps empoisonnés nous plonge dans l'histoire de Tran To Nga, vietnamienne engagée toute sa vie dans de multiples combats, anti-impérialistes, féministes, écologiques. Jeune résistante dans le maquis pendant la guerre du Viêtnam, elle est exposée comme tant d'autres aux épandages américains de l'agent orange. Aujourd'hui depuis la France, elle mène un procès historique contre des firmes agro-chimiques états-uniennes, pour dénoncer les ravages de ce poison dans les organismes et la terre. Porté par la comédienne Angélica-Kiyomi Tisseyre Sékiné, ce récit théâtral entrelace texte, performance, vidéo, images d'archives se mêlant avec la vie de Tran To Nga. Il raconte la vitalité de corps blessés et contaminés par les tragédies de l'histoire, toujours en lutte et en résilience.

Présentée dans le cadre de **Vivants ! #3**

Texte et mise en scène : Marine Bachelot
Nguyen Interprète : Angélica-Kiyomi Tisseyre
Sékiné Avec la participation de : Tran To Nga
Scénographie et vidéo : Julie Pareau
Création lumières : Alice Gill-Kahn
Régie générale : Alice Gill-Kahn ou Clément
Salomon Longueville
Son : Pierre Marais
Production : Gabrielle Jarrier
Diffusion : En Votre Compagnie/Olivier Talpaert
Presse : Maison Message
Production : Lumière d'août

À partir de 15 ans
Durée : 1h20

PROGRAMMATION AUTOUR DE LA SAISON ASIE

LITTÉRATURE

Entrée libre, réservation fortement conseillée.

HISTOIRE DE FAMILLE RENCONTRE ILLUSTRÉE AVEC KEI LAM, LUCIE QUÉMÉNER ET YOON-SUN PARK

SAMEDI 21 OCTOBRE | 16H30
AUDITORIUM

Illustratrice française d'origine hong-kongaise, Kei Lam publie son premier roman graphique et autobiographique *Banana Girl* en 2017 (Steinkis).

Avec *Les saveurs du béton* elle poursuit le récit de son enfance franco-chinoise au quartier de La Noue, au nord de Bagnolet. Ce roman obtient le premier Prix BD de la Porte Dorée en 2022.

Yoon-Sun Park, née en 1980 à Séoul, vit depuis une dizaine d'années en France. Autrice et illustratrice de livres pour la jeunesse dont la célèbre série *Le club des chats*, elle publie en 2017 *En Corée*, un journal dans lequel elle convoque ses souvenirs en Corée du Sud.

Lucie Quéméner naît en 1998 à Paris d'un père breton et d'une mère d'origine chinoise. Son premier roman graphique paru en 2020 aux éditions Delcourt évoque trois générations de femmes au sein d'une famille d'immigrés asiatiques. *Baume du tigre* est en sélection officielle du Festival d'Angoulême 2021 et reçoit le Prix France Culture Bd des étudiants en 2020.

Une rencontre animée par Sonia Déchamps, journaliste et éditrice.

VOYAGEUR MALGRÉ LUI LECTURE ET RENCONTRE AVEC MINH TRAN HUI



SAMEDI 18 NOVEMBRE | 16H30
AUDITORIUM

Un été, au hasard de ses déambulations new-yorkaises, Line découvre dans un musée l'existence d'Albert Dadas, premier cas, au XIX^e siècle, de « tourisme pathologique ». L'histoire de ce fugueur maladif, sans cesse jeté sur les routes par son impérieuse soit d'ailleurs, fait remonter en Line d'autres souvenirs, liés aux « voyageurs malgré eux » de sa propre famille.

La lecture est suivie d'une rencontre avec Minh Tran Hui. Romancière française d'origine vietnamienne, Minh Tran Hui est l'autrice de plusieurs romans publiés aux éditions Actes Sud. *Voyageur malgré lui* est paru en 2014 chez Flammarion. Le roman, sélectionné pour le prix Interallié et le grand prix de l'Académie française, obtient le prix des lecteurs de l'Escale du livre de Bordeaux. En 2023, Minh Tran Hui reçoit le prix Michel Tournier et le prix Essai France Télévision pour *Un enfant sans histoire* (Actes sud).

À PROPOS



LE PALAIS DE LA PORTE DORÉE

Institution culturelle pluridisciplinaire, l'Établissement public du Palais de la Porte Dorée est constitué d'un monument historique, le Palais de la Porte Dorée, un musée, le Musée national de l'histoire de l'immigration et l'Aquarium tropical.

Le Palais de la Porte Dorée est tout à la fois : lieu d'exposition et de diffusion de la connaissance, forum d'expression, conservatoire d'espèces menacées, espace de sociabilité, lieu de spectacles et de festivals.

LE MUSÉE NATIONAL DE L'HISTOIRE DE L'IMMIGRATION

Le Musée national de l'histoire de l'immigration vient de rouvrir sa galerie permanente avec un espace entièrement renouvelé, plus didactique et évolutif intégrant les recherches récentes sur l'immigration en France. Plus grand et plus accessible, notamment au jeune public, le nouveau musée déroule un récit chronologique, thématique et sensible en 11 dates repères — de 1685 à nos jours — qui montrent que l'histoire de l'immigration est une composante indivisible de l'histoire de France, à partir de données scientifiques, d'événements, de récits de vie. Mêlant documents d'archive, photographies, peintures, sculptures, affiches, parcours de vie, créations artistiques contemporaines et outils de médiations numériques pour tous les âges, le nouveau Musée apportera à chaque visiteur les éléments essentiels pour connaître et comprendre une part essentielle de l'identité française.



PALAIS DE LA PORTE DORÉE

INFORMATIONS PRATIQUES

ACCÈS

PALAIS DE LA PORTE DORÉE

**MUSÉE NATIONAL DE L'HISTOIRE DE L'IMMIGRATION |
AQUARIUM TROPICAL**

293, avenue Daumesnil - 75012 Paris

Métro **8** - Tramway **3^a** - Bus **46** - Porte Dorée

Les personnes à mobilité réduite accèdent au Palais
par le 293, avenue Daumesnil, 75012 Paris.



www.palais-portedoree.fr

HORAIRES

Du mardi au vendredi, de 10h à 17h30.

Le samedi et le dimanche, de 10h à 19h.

Fermeture des caisses 1 heure avant la fermeture.

TARIFS

Tarif plein : 10 € / Tarif réduit : 7 €

Gratuit pour les moins de 26 ans.

CONTACT

T. : +33 (0)1 53 59 58 60 - E. : info@palais-portedoree.fr

CONTACTS PRESSE

Pierre Laporte Communication

Laurent Jourden, Alice Delacharlery, Léa Branchereau Angelucci,
Christine Delterme, Pierre Laporte

T. +33 (0)1 45 23 14 14 - E. portedoree@pierre-laporte.com

CETTE EXPOSITION A BÉNÉFICIÉ DU SOUTIEN
DE L'ENTREPRISE TANG FRÈRES



PARTENAIRES MÉDIAS





Le 17 février - Fête du Têt année du Cheval de feu

Ce 17 février, jour de la Fête du Têt au Vietnam, est l'occasion de marquer solennellement le début de l'année lunaire, année du Cheval de Feu, qui s'annonce très belle, associée à la liberté, à l'audace, à la créativité.

Ouvrons donc tous ensemble, en Asie, en Occident et dans le monde entier et souhaitons-nous santé, bonheur et sérénité en 2026.

À Choisy le Roi, la tenue de notre Assemblée Générale annuelle, au Vietnam, les remises de bourses illustrent cet ardeur du Cheval de feu.

Bonne lecture de notre Lettre et ne manquez pas d'adhérer ou de ré-adhérer à notre Comité qui a besoin de renforts humains et financiers. Amitiés

Nicole Trampoglieri, Présidente

Notre amie Thuy Lise en costume traditionnel

Le cheval de feu peint par une de nos adhérentes



1 Ici à Choisy le Roi Assemblée Générale Annuelle du 30 janvier 2026

Notre AG annuelle s'est tenue dans de bonnes conditions : 14 adhérents présents, 3 amis invités, une ambiance amicale et détendue.

Tous les documents présentés ont été votés à l'unanimité :

- Rapport d'activité 2025,
- Rapport financier 2025 (compte de résultat, bilan financier) et budget prévisionnel 2026,
- Projets 2026.

Le Conseil d'Administration a été renouvelé et élargi ; en 2026, nous accueillons Jungmyung LIM, Diego, qui est membre de notre Comité depuis plus de 2 ans. C'est un passionné de culture, de solidarité et d'écologie.

Nous comptons sur lui pour contribuer à rajeunir et dynamiser notre Conseil d'Administration.

Extrait de sa Lettre de candidature : "Rejoindre le Conseil d'Administration représente pour moi l'opportunité de travailler aux côtés de membres militants dont je salue les grandes qualités humaines et la sincérité de l'engagement.

Ma démarche s'articule autour de trois axes qui me tiennent particulièrement à cœur ;

- Le jumelage avec Dong Da, arrondissement de Hanoi. Ce lien historique est précieux. Je souhaite œuvrer au partage d'expériences et au renforcement des projets communs avec nos amis de Dong Da, afin de faire vivre ce jumelage de manière concrète et durable.
- L'écologie et la culture : face aux défis environnementaux qui touchent de plein fouet le Vietnam, je souhaite que notre comité soit un vecteur d'échanges sur les bonnes pratiques écologiques, tout en continuant à promouvoir la richesse culturelle vietnamienne comme trait d'union entre nos concitoyens.
- Les droits humains : porter haut les valeurs de justice et de dignité humaine reste le moteur de mon engagement militant au sein de notre collectivité."



Jeannine Rubin préside l'AG

Diego intègre notre CA



2 Au Vietnam

2.1 Province de Đắk Lắk Remise de bourses 2025 - 2026 par

l'Association Jeunes Pousses Bananes

Les 10 et 11 janvier 2026 à Buôn Ma Thuột

Comme chaque année depuis 2002, l'Association Jeunes Pousses Bananes a remis des bourses aux enfants et aux jeunes pauvres des ethnies minoritaires déterminés à poursuivre leurs études primaires, secondaires et supérieures.

Cette année, l'évènement s'est déroulé à l'école Lương Thế Vinh.

150 bourses, sous forme d'argent et de cadeaux, ont été attribuées à des élèves et étudiants méritants.



Suite à l'élargissement administratif de la province de Đắk Lắk (incluant désormais Phú Yên), le nombre de demandes et le nombre de donateurs ont augmenté.

Signalons en particulier le partenariat solide entre les deux fondations : Thiện Tâm (Vingroup) et Từ Tâm Đắk Lắk.

La Fondation Thiện Tâm – Groupe Vingroup a apporté une contribution significative qui va être donnée aux élèves et étudiants en plusieurs éditions dans le courant de l'année 2026.

Et Từ Tâm Đắk Lắk, l'organisation à but social œuvrant dans l'éducation, la santé et les activités humanitaires dans la région du Tây Nguyên, a coordonné l'ensemble de la collecte, de l'attribution et de la distribution des bourses..

Notre Comité a contribué à hauteur de 400 € qui ont permis de financer 4 à 5 bourses. Cette contribution est certes très, très modeste, mais elle est moralement et politiquement importante et elle nous vaut les remerciements sincères et émus de notre amie Hoàng Thiên Nga, Présidente de l'Association Jeunes Pousses Bananes.

2.2 Au Département de Français de l'ULIS le 19 janvier

17^{ème} anniversaire du Club de Français Espace Francophone

Fondé en 2008, le Club de français Espace Francophone a accompagné de nombreuses générations d'étudiants à travers des moments riches en apprentissages, en échanges et en souvenirs. En 2026, le Club a franchi une étape symbolique en



célébrant son 17e anniversaire, placé sous le thème « **L'Ivresse - les jardins féeriques** », inspiré d'un monde naturel et poétique, offrant une atmosphère empreinte de sensibilité et de fraîcheur.

La cérémonie a été ouverte, sous un arche d'accueil, par le Président du Club, Nguyen Duc Manh et s'est clôturée par un buffet sucré avec pâtisseries françaises.



2.3 Au Département de Français le 3 février Remise de nos bourses à l'Union de la Jeunesse et aux 4 Clubs Étudiants

Les 5 bourses de 150 € chacune ont été remises à l'Union de la Jeunesse et aux Clubs Espace Francophone, Tourisme, Fragments d'émotions et Hippo Band.



Nous avons reçu les remerciements de : - Notre amie Thuy - Lise, professeure de français au Département, - L'Union de la Jeunesse "Ce soutien précieux représente non seulement une aide significative, mais également une source de motivation qui encourage nos membres à poursuivre l'excellence académique et à renforcer les liens d'amitié entre votre association et notre établissement. Nous vous remercions très chaleureusement pour votre soutien, votre bienveillance et votre engagement constant en faveur de la coopération éducative et culturelle franco-vietnamienne."

Vous trouverez en ligne sur notre site un aperçu des activités menées par l'Union de la Jeunesse au cours de l'année 2025.

- Le Club de Tourisme Francophone La Route des Découvertes

"Grâce à votre aide, nous pouvons maintenir et développer de nombreuses activités destinées à doter les étudiants de connaissances et d'expériences dans le domaine du **tourisme**. Votre confiance constitue pour nous une grande source de motivation pour poursuivre nos projets avec sérieux et engagement. Nous espérons continuer à bénéficier de votre soutien à l'avenir. Nous vous remercions sincèrement de votre bienveillance et de votre confiance."

Vous pourrez consulter le bilan des activités 2025 de ce Club sur notre site.

- Et du Club de Musique Hippo Band

"Pour les membres du club Hippo Band, le fait de continuer à bénéficier de votre soutien constitue à la fois un grand honneur et une source de motivation essentielle pour poursuivre et développer nos **activités musicales** à vocation éducative et communautaire.

La valeur morale de cette bourse dépasse largement son aspect financier.

La confiance et la reconnaissance que vous nous accordez nous encouragent vivement à **continuer à promouvoir la musique et la culture francophones auprès d'un public vietnamien de tout âge**. De plus, cette bourse nous permettra de concrétiser de nouveaux projets et d'organiser davantage d'activités dans les mois à venir, notamment celles visant à faire découvrir la culture française, avec une attention particulière portée à la musique."

Rapport et Plan prévisionnel d'Hippo Band pour l'année universitaire 2025 - 2026 sur notre site.

Les autres unités sont en train de préparer des vidéos et des messages que nous vous ferons suivre ultérieurement.



KHOA NGÔN NGỮ & VĂN HOÁ PHÁP
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN



Merci aux élèves et professeurs de l'école
Nam Thanh Cong de Dong Da, aux étudiants
et enseignants
du Département de français de
l'Université nationale Hanoi



**Vous pouvez consulter les
photos reçues
sur notre site
www.aafv94.com**

aafv.choisy94@gmail.com

Écrivez-nous 8 Place de l'Église 94600 Choisy-le-Roi

Consultez notre site <https://aafv94.com>

Téléphonez au : +33(0)6 32 63 43 84



CHOISY-le-ROI

Faites un don - Adhérez

Cotisation 30€

Personnes non imposables et étudiants 10€

Abonnement à Perspectives 15€

